

SÁCH SỬ BIÊN NIÊN Quyển 1

(Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Sách Sử Biên Niên Quyển 1 [1] (1 Sb 1,1–14,17)

1 Ông A-đam, ông Sét, ông E-nốt. **2** Ông Kê-nan, ông Ma-ha-lan-ên, ông Gie-rét. **3** Ông Kha-nốc, ông Mơ-thu-se-lác, ông La-méc. **4** Ông Nô-ê, ông Sêm, ông Kham, ông Gia-phét.

5 Các con của ông Gia-phét là Gô-me, Ma-gốc, Mê-đi, Gia-van, Tu-van, Me-séc, Ti-rát.

6 Các con của ông Gô-me là Át-cơ-nát, Ri-phát, Tô-gác-ma, **7** Các con của ông Gia-van là Ê-li-sa, Tác-sít, người Kít-tim, người Rô-đa-nim.

8 Các con của ông Kham là Cút, Mít-ra-gim, Pút, Ca-na-an.

9 Các con của ông Cút là Xơ-va, Kha-vi-la, Xáp-ta, Ra-ơ-ma, Xáp-tơ-kha. Các con của ông Ra-ơ-ma là Sơ-va, Đơ-đan. **10** Ông Cút sinh ra ông Nim-rốt là người anh hùng đầu tiên trên mặt đất.

11 Ông Mít-ra-gim sinh ra dân Lút, dân A-nam, dân Lơ-háp, dân Náp-tu-khim, **12** dân Pát-rốt, dân Cát-lúc và dân Cáp-to, từ dân này mới có dân Phi-li-tinh. **13** Ông Ca-na-an sinh ra ông Xi-đôn là con đầu lòng, rồi sinh ông Khết, **14** và các người Giơ-vút, người E-mô-ri, người Ghia-ga-si, **15** người Khi-vi, người Ác-ki, người Xi-ni, **16** người Ác-vát, người Xơ-ma-ri, người Kha-mát.

17 Các con của ông Sêm là Ê-lam, Át-sua, Ác-pắc-sát, Lút, A-ram, Út, Khun, Ghe-the, Me-séc.

18 Ác-pắc-sát sinh Se-lác. Se-lác sinh Ê-ve. **19** Ê-ve được hai người con trai : người thứ nhất tên là Pe-lét, vì trong thời gian ông sống, đất được phân chia ; người em tên là Gióc-tan.

20 Gióc-tan sinh An-mô-đát, Se-lép, Kha-xa-ma-vét, Gie-rác, **21** Ha-đô-ram, U-dan, Đích-la, **22** Ê-van, A-vi-ma-ên, Sơ-va, **23** Ô-phia, Kha-vi-la, Giô-váp. Tất cả những người đó là con của ông Gióc-tan.

24 A-pắc-sát, Se-lác, **25** Ê-ve, Pe-lét, Rơ-u, **26** Xơ-rúc, Na-kho, Te-rác, **27** Áp-ram, tức là Áp-ra-ham. **28** Các con của ông Áp-ra-ham là I-xa-ác và Ít-ma-ên. Đây là hậu duệ của các ngài.

29 Con đầu lòng của ông Ít-ma-ên là Nơ-va-giốt, rồi đến Kê-đa, Át-bơ-ên, Míp-xam, **30** Mít-ma, Đu-ma, Ma-xa, Kha-đát, Tê-ma, **31** Giơ-tua, Na-phít, Kết-ma. Đây là các con của ông Ít-ma-ên. **32** Con của bà Cơ-tu-ra, vợ lẽ của ông Áp-ra-ham : bà sinh Dim-ran, Gióc-san, Mơ-đan, Ma-đi-an, Gít-bắc, Su-ác. Các con của ông Gióc-san là Sơ-va và Đơ-đan. **33** Các con của ông Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Kha-nốc, A-vi-đa, En-đa-a. Tất cả những người ấy là con cháu bà Cơ-tu-ra.

34 Ông Áp-ra-ham sinh I-xa-ác. Các con của ông I-xa-ác là Ê-xau và Ít-ra-en.

35 Các con của ông Ê-xau là Ê-li-phát, Rơ-u-ên, Giơ-út, Gia-lam, Cô-rắc. **36** Các con của ông Ê-li-phát là Tê-man, Ô-ma, Xơ-phi, Ga-ơ-tam, Cơ-nát, Tim-na, A-ma-léch. **37** Các con của ông Rơ-u-ên là Na-khát, De-rác, Sam-ma, Mít-da.

38 Các con của ông Xê-ia là Lô-tan, Sô-van, Xíp-ôn, An-na, Đi-sôn, Ê-xe, Đi-san. **39** Các con của ông Lô-tan là Khô-ri, Hô-mam. Em gái của ông Lô-tan là Tim-na. **40** Các con của ông Sô-van là An-gian, Ma-na-khát, Ê-van, Sơ-phi, Ô-nam. Các con của ông Xíp-ôn là Ai-gia và A-na. **41** Con của ông A-na là Đi-sôn. Các con của ông Đi-sôn là Kham-ran, Ét-ban, Gít-ran, Cơ-ran. **42** Các con của ông Ê-xe là Bin-han, Da-a-van, Gia-a-can. Các con của ông Đi-sôn là Út và A-ran.

43 Đây là các vua cai trị xứ Ê-đôm trước khi con cái Ít-ra-en có vua : vua Be-la con vua Bơ-o, và thành

của vua tên là Đin-ha-va. **44** Vua Bê-la qua đời, ông Giô-váp, con ông De-rác, người Bót-ra, lên kế vị. **45** Vua Giô-váp qua đời, ông Khu-sam, người gốc xứ Tê-man, lên kế vị. **46** Vua Khu-sam qua đời, ông Ha-đát, con ông Bơ-đát, lên kế vị. Vua này đánh bại người Ma-đi-an trong cánh đồng Mô-áp, thành của vua tên là A-vít. **47** Vua Ha-đát qua đời, ông Xam-la, người thành Mát-rê-ca, lên kế vị. **48** Vua Xam-la qua đời, ông Sa-un, người thành Rơ-khô-vốt Ha Na-ha lên kế vị. **49** Vua Sa-un qua đời, ông Ba-an Kha-nan, con ông Ác-bo lên kế vị. **50** Vua Ba-an Kha-nan qua đời, ông Ha-đát lên kế vị ; thành của vua tên là Pa-i ; vợ vua tên là Mơ-hê-táp-ên, con gái ông Ma-rết, người thành Mê Da-háp.

51 Vua Ha-đát qua đời thì có các tộc trưởng Ê-đôm : tộc trưởng Tim-na, tộc trưởng An-va, tộc trưởng Giơ-thét, **52** tộc trưởng O-ho-li-va-ma, tộc trưởng Ê-la, tộc trưởng Pi-nôn, **53** tộc trưởng Cơ-nát, tộc trưởng Tê-man, tộc trưởng Míp-xa, **54** tộc trưởng Mác-đi-ên, tộc trưởng I-ram. Đó là các tộc trưởng Ê-đôm.

2 1 Đây là các con ông Ít-ra-en : Rư-vên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Ít-xa-kha, Dơ-vu-lun, **2** Đan, Giu-se, Ben-gia-min, Náp-ta-li, Gát, A-se.

3 Các con ông Giu-đa : E, Ô-nan, Sê-la ; cả ba đều là con ông, do bà Bát Su-a người Ca-na-an sinh ra. Ông E, con đầu lòng ông Giu-đa, làm mất lòng ĐỨC CHÚA, nên Người khiến ông chết. **4** Bà Ta-ma, con dâu ông Giu-đa, sinh cho ông này Pe-rét và De-rác. Ông Giu-đa có tất cả năm người con.

5 Các con của ông Pe-rét là Khét-rôn và Kha-mun.

6 Các con của ông De-rác là : Dim-ri, Ê-than, Hê-man, Can-côn, Đa-ra, tất cả là năm người.

7 Con của ông Các-mi là A-kha, kẻ gây tai họa cho Ít-ra-en, vì đã vi phạm luật biệt hiến.

8 Con của ông Ê-than là A-dác-gia. Nguồn gốc vua Đa-vít

9 Các con của ông Khét-rôn, những người đã được sinh ra cho ông : Giơ-rác-mơ-ên, Ram, Cơ-lu-vai.

10 Ram sinh Am-mi-na-đáp, Am-mi-na-đáp sinh Nác-sôn, thủ lãnh con cái ông Giu-đa. **11** Nác-sôn sinh Xan-ma, Xan-ma sinh Bô-át. **12** Bô-át sinh Ô-vết, Ô-vết sinh Gie-sê. **13** Gie-sê sinh con đầu lòng là Ê-li-áp, con thứ là A-vi-na-đáp, và Sim-a là thứ ba, **14** Nơ-than-ên thứ tư, Rát-đai thứ năm, **15** Ô-xem thứ sáu, Đa-vít thứ bảy. **16** Chị em gái của họ là Xơ-ru-gia và A-vi-ga-gin. Các con của bà Xơ-ru-gia có ba người là Áp-sai, Giô-áp, A-xa-hên. **17** Bà A-vi-ga-gin sinh A-ma-xa, cha của A-ma-xa là Gie-the, người Ít-ma-ên.

18 Ông Ca-lép, con ông Khét-rôn, cùng vợ là bà A-du-va sinh ra ông Giơ-ri-ốt. Đây là các con của bà : Giê-se, Sô-váp, Ác-đôn. **19** Bà A-du-va chết, ông Ca-lép cưới bà Ép-rát, và bà này sinh ra cho ông người con tên là Khua. **20** Khua sinh U-ri, U-ri sinh Bơ-xan-ên.

21 Sau đó ông Khét-rôn đến với con gái ông Ma-khia, cha ông Ga-la-át. Khi cưới bà, ông đã sáu mươi tuổi, và bà sinh ra Xơ-gúp cho ông. **22** Xơ-gúp sinh Gia-ia ; ông này có tới hai mươi ba thành trong xứ Ga-la-át.

23 Nhưng Gơ-sua và A-ram chiếm mất của họ các thôn làng thuộc Gia-ia, Cơ-nát và các nơi phụ cận là sáu mươi thành. Tất cả những người đó đều là con cháu ông Ma-khia, cha ông Ga-la-át.

24 Sau khi ông Khét-rôn chết, thì ông Ca-lép lại kết hôn với bà Ép-ra-tha, vợ goá của ông Khét-rôn cha mình. Bà đã sinh ra cho ông người con tên là Át-khua, cha của ông Tơ-cô-a.

25 Các con của ông Giơ-rác-mơ-ên, con đầu lòng của ông Khét-rôn, là : Ram, con đầu lòng, rồi Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, A-khi-gia. **26** Ông Giơ-rác-mơ-ên có một

người vợ khác tên là A-ta-ra, đó là mẹ của ông Ô-nam.

27 Các con của ông Ram, con đầu lòng của ông Giơ-rác-mơ-ên, là : Ma-át, Gia-min, Ê-ke.

28 Các con của ông Ô-nam là : Sam-mai và Gia-đa. Các con của ông Sam-mai là Na-đáp và A-vi-sua. **29** Tên người vợ của ông A-vi-sua là A-vi-kha-gin. Bà này sinh ra Ác-ban và Mô-lít cho ông. **30** Các con của ông Na-đáp là Xe-lét và Áp-pa-gim. Ông Xe-lét chết mà không có con. **31** Con của ông Áp-pa-gim là Gít-i ; con của ông Gít-i là Sê-san ; con của ông Sê-san là Ác-lai. **32** Các con của ông Gia-đa, em của ông Sam-mai, là Gie-the và Giô-na-than. Ông Gie-the chết mà không có con. **33** Các con của ông Giô-na-than là Pe-lét và Da-da. Đó là con cháu của ông Giơ-rác-mơ-ên.

34 Ông Sê-san không có con trai, chỉ có con gái. Ông có người đầy tớ Ai-cập tên là Giác-kha. **35** Ông Sê-san gả con gái cho anh đầy tớ làm vợ. Bà này sinh ra Át-tai cho ông. **36** Ông Át-tai sinh Na-than, Na-than sinh Da-vát, **37** Da-vát sinh Ép-lan, Ép-lan sinh Ô-vết, **38** Ô-vết sinh Giê-hu, Giê-hu sinh A-dác-gia, **39** A-dác-gia sinh Khe-lét, Khe-lét sinh En-a-xa, **40** En-a-xa sinh Xít-mai, Xít-mai sinh Sa-lum, **41** Sa-lum sinh Giơ-cam-gia, Giơ-cam-gia sinh Ê-li-sa-ma.

42 Các con của ông Ca-lép, em ông Giơ-rác-mơ-ên, là Mê-sa, con đầu lòng (ông này là cha của ông Díp) và Ma-rê-sa, cha ông Khép-rôn. **43** Các con của ông Khép-rôn là Cô-rắc, Táp-pu-ác, Re-kem, Se-ma. **44** Ông Se-ma sinh Ra-kham, cha của Gióc-cơ-am. Ông Re-kem sinh Sam-mai. **45** Con của ông Sam-mai là Ma-ôn, cha của Bết-xua.

46 Bà Ê-pha, tỳ thiếp của ông Ca-lép, sinh Kha-ran, Mô-xa, Ga-dét. Ông Kha-ran sinh Ga-dét.

47 Các con của ông Gia-đai là Re-ghem, Giô-tham, Ghê-san, Pe-lét, Ê-pha, Sa-áp.

48 Bà Ma-a-kha, tỳ thiếp của ông Ca-lép sinh Se-ve và Tia-kha-na. **49** Bà cũng sinh Sa-áp, cha của Mát-man-na, và Sơ-va, cha của Mác-bê-na và của Ghíp-a.

Con gái của ông Ca-lép là Ác-xa.

50 Đó là con cháu ông Ca-lép. Các con của ông Khua, con đầu lòng của bà Ép-ra-tha, là : Sô-van, cha của Kia-giát Giơ-a-rim, **51** Xan-ma, cha của Bê-lem, Kha-rép, cha của Bết Ga-đe. **52** Ông Sô-van, cha của Kia-giát Giơ-a-rim, có những người con sau đây : ông Ha-rô-e, một nửa dân Ma-na-khát, **53** các thị tộc Kia-giát Giơ-a-rim, dân Gít-ri, dân Pút, dân Su-ma, dân Mít-ra. Từ các người ấy đã phát xuất ra các dân Xo-rơ-a và Ét-ta-ôn.

54 Các con của ông Xan-ma là : ông Bê-lem, dân Nơ-tô-pha, ông Át-rốt Bết Giô-áp, một nửa dân Ma-na-khát nữa, dân Xo-rơ-a. **55** Các thị tộc người Xô-phơ-rim cư ngụ tại Gia-bết là : Tia-a, Sim-a, Xu-kha. Đó là những người Kê-ni xuất thân từ Kham-mát, tổ phụ của gia đình Rê-kháp.

3 1 Đây là các con của vua Đa-vít, sinh tại Khép-rôn. Con đầu lòng là Am-nôn, do bà A-khi-nô-am người Gít-rơ-en ; người con thứ là Đa-ni-ên, do bà A-vi-ga-gin người Các-men ; **2** người thứ ba là Áp-sa-lôm, con bà Ma-a-kha, ái nữ của Tan-mai vua Gơ-sua ; người thứ tư là A-đô-ni-gia, con bà Khác-ghít ; **3** người thứ năm là Sơ-phát-gia, do bà A-vi-tan ; người thứ sáu là Gít-rơ-am, do bà Éc-la vợ ông. **4** Sáu người này là con ông sinh tại Khép-rôn, nơi ông trị vì bảy năm sáu tháng.

Rồi ông trị vì tại Giê-ru-sa-lem được ba mươi ba năm.

5 Đây là các con ông đã sinh tại Giê-ru-sa-lem : Sim-a, Sô-váp, Na-than, Sa-lô-môn, bốn người do bà Bát Su-a, con gái của ông Am-mi-ên ; **6** Gíp-kha, Ê-li-sa-ma, Ê-li-pha-lét, **7** Nô-ga, Ne-phéc, Gia-phia, **8** Ê-li-sa-ma, En-gia-đa, Ê-li-phe-lét, chín người tất cả.

9 Đó là tất cả các con vua Đa-vít, không kể các con do các tỳ thiếp. Còn Ta-ma là chị em của họ.

10 Các con của vua Sa-lô-môn là : Rơ-kháp-am, A-vi-gia con ông ; A-xa, con ông ; Giơ-hô-sa-phát, con ông ; **11** Giô-ram con ông ; A-khát-gia-hu con ông ; Giô-át con ông ; **12** A-mát-gia-hu con ông ; A-dác-gia con ông ; Giô-than con ông ; **13** A-khát con ông ; Khít-ki-gia con ông ; Mơ-na-se con ông ; **14** A-môn con ông ; Giô-si-gia-hu con ông. **15** Các con của ông Giô-si-gia-hu là : Giô-kha-nan con trưởng, Giơ-hô-gia-kim con thứ, Xít-ki-gia-hu con thứ ba, Sa-lum con thứ tư. **16** Các con của ông Giơ-hô-gia-kim là Giơ-khon-gia con ông, Xít-ki-gia-hu con ông.

17 Các con vua Giơ-khon-gia, người bị đi đày, là San-ti-ên con ông ; **18** Man-ki-ram, Pơ-đa-gia, Sen-át-xa, Giơ-cam-gia, Hô-sa-ma, Nơ-đáp-gia. **19** Các con ông Pơ-đa-gia là Dơ-rúp-ba-ven và Sim-y. Các con ông Dơ-rúp-ba-ven là Mơ-su-lam, Kha-nan-gia, bà Sơ-lô-mít, em gái các ông. **20** Các con ông Mơ-su-lam là : Kha-su-va, Ô-hen, Be-réc-gia, Kha-xát-gia, Giu-sáp Khe-xét : tất cả là năm người. **21** Các con ông Kha-nan-gia là : Pơ-lát-gia ; Giơ-sa-gia con ông ; Rơ-pha-gia con ông ; Ác-nan con ông ; Ô-vát-gia con ông ; Sơ-khan-gia con ông. **22** Con của ông Sơ-khan-gia là Sơ-ma-gia. Các con ông Sơ-ma-gia là : Khát-tút, Gích-an, Ba-ri-ác, Nơ-ác-gia, Sa-phát : tất cả là sáu người. **23** Các con ông Nơ-ác-gia là : En-giô-ê-nai, Khít-ki-gia, Át-ri-cam : tất cả là ba người. **24** Các con ông En-giô-ê-nai là : Hô-đai-va-hu, En-gia-síp, Pơ-la-gia, Ác-cúp, Giô-kha-nan, Đơ-la-gia, A-na-ni : tất cả là bảy người.

4 1 Các con ông Giu-đa là : Pe-rét, Khét-rôn, Các-mi, Khua, Sô-van.

2 Rơ-a-gia, con Sô-van, sinh Gia-khát ; Gia-khát sinh A-khu-mai và La-hát. Đó là các thị tộc người Xo-rơ-a.

3 Đây là các con của ông Khua : người cha của Ê-tham, rồi đến Gít-rơ-en, Gít-ma, Gít-bát. Em gái các ông tên là Hát-len-pô-ni.

4 Pơ-nu-ên là cha của Gơ-đo. Ê-de là cha của Khu-sa.

Đó là các con ông Khua, con đầu lòng của ông Ép-ra-tha, cha của ông Bê-lem.

5 Ông Át-khua, cha của Tơ-cô-a, có hai bà vợ là Khen-a và Na-a-ra.

6 Bà Na-a-ra sinh ra cho ông : A-khút-dam, Khê-phe, các người Têm-ni và người A-khát-ta-ri. Đó là con cháu bà Na-a-ra.

7 Các con của bà Khen-a là : Xe-rét, Giơ-xô-kha, Ét-nan.

8 Ông Cốt sinh A-núp, Hát-xô-vê-va và các thị tộc A-khác-khên, con Ha-rum. **9** Ông Gia-bết vẻ vang hơn các anh em mình. Mẹ ông đặt tên cho ông là Gia-bết ; bà nói : "Tôi đã sinh ra nó trong cơn khốn khổ." **10** Ông Gia-bết kêu cầu Thiên Chúa Ít-ra-en rằng : "Nếu thật Ngài giáng phúc cho con, thì xin nói rộng bờ cõi của con và xin tay Ngài phù trợ con, làm cho sự dữ lìa xa và cho con thoát cơn khốn khổ." Thiên Chúa đã ban cho ông điều ông xin.

11 Ông Cơ-lúp, anh em của Su-kha, sinh Mơ-khia là cha của Ét-tôn. **12** Ét-tôn sinh Bết Ra-pha, Pa-xê-ác, Tơ-khin-na, cha của Ia Na-khát. Đó là những người thành Rê-kháp.

13 Các con ông Cơ-nát là : Ót-ni-ên và Xơ-ra-gia. Các con ông Ót-ni-ên là Kha-thát và Mơ-ô-nô-thai. **14** Mơ-ô-nô-thai sinh Óp-ra ; Xơ-ra-gia sinh Giô-áp cha của Ghê Kha-ra-sim, vì họ là những người thợ thủ công.

15 Các con của ông Ca-lép, con ông Giơ-phun-ne, là : I-ru, Ê-la, Na-am. Con của Ê-la là Cơ-nát.

16 Các con của ông Giơ-ha-len-ên là Díp, Di-pha, Tia-gia, A-xác-ên. **17** ; Các con của ông Êt-ra là Gie-the, Me-rét, E-phe, Gia-lôn.

và bà mang thai Mi-ri-am, Sam-mai, Gít-bác, cha của Êt-tơ-mô-a.

18 Vợ ông, một người Giu-đa, đã sinh ra Gie-rét, cha của Gơ-đo, rồi sinh Khe-ve, cha của Xô-khô, Giơ-cô-thi-ên, cha của Da-nô-ác.

Đây là các con bà Bít-gia, công chúa của Pha-ra-ô mà ông Me-rét đã cưới làm vợ;

19 Các con bà vợ ông Hô-đi-gia, chị em với ông Na-kham là : cha của các ông Cơ-i-la, người Gác-mi và Êt-tơ-mô-a, người Ma-a-kha.

20 Các con ông Si-môn là : Am-nôn, Rin-na, Ben Kha-nan, Ti-lôn.

Các con ông Gít-i là Dô-khết và Ben Dô-khết.

21 Các con ông Sê-la, con ông Giu-đa, là : E, cha của Lê-kha, La-đa, cha của Ma-rê-sa và các thị tộc những người dệt gấm tại Bết Át-bê-a ; **22** Giô-kim, các người Cô-dê-va, Giô-át và Xa-ráp, những người đã làm chủ Mô-áp, rồi lại trở về Bê-lem. Đó là (chuyện xưa). **23** Những người này là thợ gấm, họ cư ngụ tại Nơ-ta-im và Gơ-đê-ra ; họ ở đấy với đức vua để phục vụ ông.

24 Các con ông Si-mê-ôn là : Nơ-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, De-rác, Sa-un, **25** Sa-lum con ông, Míp-xam con ông, Mít-ma con ông. **26** Các con ông Mít-ma là : Kham-mu-ên con ông, Dắc-cua con ông, Sim-y con ông. **27** Ông Sim-y được mười sáu người con trai và sáu người con gái, còn anh em ông thì không có nhiều con cái, và các thị tộc của họ không phát triển được như con cái Giu-đa.

28 Họ cư ngụ tại Bơ-e Se-va, Mô-la-đa và Kha-xa Su-an, **29** tại Bin-ha, tại E-xem và tại Tô-lát, **30** tại Bơ-thu-ên, tại Khoóc-ma, tại Xích-lác, **31** tại Bết Mác-ca-vốt, tại Kha-xa Xu-xim, tại Bết Bia-i và tại Sa-a-ra-gim. Đây là các thành của họ cho tới khi vua Đa-vít lên ngôi. **32** Còn các thôn làng của họ thì có năm là : Ê-tham, A-gin, Rim-môn, Tô-khen, A-san ; **33** và tất cả các thôn làng nằm chung quanh các thành ấy cho cho tới Ba-an. Đó là những nơi họ cư trú và được đăng bộ. **34** Mơ-sô-váp, Giam-lếch, Giô-sa, con của A-mát-gia, **35** Giô-en, Giê-hu, con của Giô-síp-gia, con của Xơ-ra-gia, con của A-xi-ên, **36** En-giô-ê-nai, Gia-a-cô-va, Giơ-sô-kha-gia, A-xa-gia, A-đi-ên, Giơ-xi-mi-ên, Bơ-na-gia, **37** Di-da, Ben Síp-y, Ben A-lôn, Ben Giơ-đa-gia, Ben Sim-ri, Ben Sơ-ma-gia. **38** Những người ấy được ghi đích danh, đều là những người đứng đầu các thị tộc, và các gia tộc của họ đã tăng lên rất nhiều. **39** Từ lối vào Gơ-đo, họ đi tới phía đông thung lũng để tìm đồng cỏ cho đoàn vật của mình. **40** Họ tìm được những đồng cỏ xanh tươi, tốt đẹp, và đất đai thì rộng thênh thang, lại an toàn và yên ổn : vì trước kia con cái ông Kham đã cư ngụ tại đó.

41 Các người được ghi đích danh ấy đã tới vào thời vua Khít-ki-gia làm vua Giu-đa ; họ đánh chiếm các lều trại và gia cư gặp thấy ở đó. Họ áp dụng luật tru hiến cho những thứ ấy đến ngày nay. Rồi họ định cư thay thế người ta, vì ở đấy có đồng cỏ cho đoàn vật của họ.

42 Năm trăm người trong số con cái Si-mê-ôn đi tới vùng núi Xê-ia, đứng đầu là ông Pơ-lát-gia, ông Nơ-ác-gia, ông Rơ-pha-gia, ông Út-di-ên, các con ông Gít-i. **43** Họ giết hết số người A-ma-lếch thoát chết còn sót lại, rồi cư ngụ ở đó cho đến ngày nay.

5 1 Các con ông Ruru-vên, người con đầu lòng của ông Ít-ra-en. Chính ông, người con đầu lòng đó, nhưng vì ông đã làm nhơ bẩn giường của cha ông, nên quyền trưởng nam của ông được trao cho các

con ông Giu-se, con ông Ít-ra-en ; ông không được thừa hưởng quyền trưởng nam nữa. **2** Tuy ông Giu-đa trỗi hơn anh em mình, vì một vị thủ lĩnh đã xuất thân từ nơi ông, nhưng quyền trưởng nam lại thuộc về ông Giu-se.

3 Các con ông Rưu-vên, người con đầu lòng của ông Ít-ra-en, là : Kha-nốc, Pa-lu, Khét-rôn, Các-mi.

4 Các con ông Giô-en là : Sơ-ma-gia con ông, Gốc con ông, Sim-y con ông, **5** Mi-kha con ông, Rơ-a-gia con ông, Ba-an con ông, **6** Bê-ơ-ra con ông, người đã bị vua Tích-lát Pi-le-xe bắt đi đày. Chính ông là thủ lĩnh các người họ Rưu-vên.

7 Các anh em của ông, tính theo thị tộc và được đăng bộ theo gia phả : đứng đầu là Giơ-y-ên, rồi Dơ-khác-gia-hu, **8** Be-la con của A-dát, con của Se-ma, con của Giô-en.

Chi tộc Rưu-vên cư ngụ tại A-rô-e, cho đến tận Nơ-vô và Ba-an Mơ-ôn. **9** Về phía đông họ lập cư cho tới ven sa mạc tiếp cận sông Êu-phơ-rát, vì họ có nhiều súc vật trong xứ Ga-la-át.

10 Thời vua Sa-un, họ đánh nhau với dân Ha-ga, nhưng đã rơi vào tay chúng và chúng đã lập cư trong các lều trại của họ trên toàn phía đông xứ Ga-la-át.

11 Đối diện với họ là con cái ông Gát lập cư trong đất Ba-san cho tới Xan-kha. **12** Đứng đầu là Giô-en, thứ đến là Sa-pham, rồi Gia-nai và Sa-phát tại Ba-san.

13 Anh em của họ, theo gia tộc tổ tiên, là : Mi-kha-ên, Mơ-su-lam, Se-va, Giô-rai, Gia-can, Di-a, Ê-ve : tất cả là bảy người.

14 Đây là các con của ông A-vi-kha-gin : Ben Khu-ri, Ben Gia-rô-ác, Ben Ga-la-át, Ben Mi-kha-ên, Ben Giơ-si-sai, Ben Giác-đô, Ben Bút. **15** A-khi, con của Áp-đi-ên, con của Gu-ni, là người đứng đầu gia tộc tổ tiên họ.

16 Họ cư ngụ tại Ga-la-át, tại Ba-san và các nơi phụ cận, cũng như tại tất cả các đồng cỏ Sa-rôn cho tới ranh giới cuối cùng của các đồng cỏ ấy. **17** Tất cả những người ấy đã đăng bộ thời vua Giô-tham cai trị Giu-đa và vua Gia-róp-am cai trị Ít-ra-en.

18 Con cái chi tộc Rưu-vên và chi tộc Gát, một nửa chi tộc Mơ-na-se, một số các dũng sĩ, những người biết dùng thuẫn và gươm, biết giương cung và thạo việc binh đao : tất cả là bốn mươi bốn ngàn bảy trăm sáu mươi người rành nghề chinh chiến. **19** Họ đánh nhau với dân Ha-ga tại Giơ-tua, Na-phít và Nô-đáp. **20** Họ được Thiên Chúa trợ giúp chống lại chúng ; quân Ha-ga và tất cả đồng minh của chúng đã bị trao vào tay họ, vì họ đã kêu lên cùng Thiên Chúa khi giao chiến ; Người đã nghe lời họ, vì họ tin tưởng nơi Người. **21** Họ chiếm đoạt các đoàn vật của chúng : năm mươi ngàn lạc đà, hai trăm năm mươi ngàn chiên cừu, hai ngàn con lừa và giết một trăm ngàn nhân mạng. **22** Sở dĩ có nhiều người bị gươm đâm ngã gục, là vì trận chiến do Thiên Chúa. Họ chiếm chỗ dân ấy và lập cư cho đến thời lưu đày.

23 Con cháu một nửa chi tộc Ma-nơ-se lập cư trong vùng nằm giữa Ba-san và Ba-an Khéc-môn, Xơ-nia và núi Khéc-môn. Họ thật đông. **24** Đây là những người đứng đầu các gia tộc tổ tiên họ : Ê-phe, Gít-i, Ê-li-ên, Át-ri-ên, Giéc-mơ-gia, Hô-đát-gia, Giác-đi-ên. Họ là những anh hùng dũng sĩ, những người nổi danh, những người đứng đầu các gia tộc tổ tiên họ. **25** Nhưng họ lại thất trung với Thiên Chúa của tổ tiên họ, và đàng điếm theo các thần của dân địa phương mà Thiên Chúa đã tiêu diệt trước mặt họ. **26** Thiên Chúa Ít-ra-en kích động tinh thần vua Pun xứ Át-sua, và tinh thần vua Tích-lát Pi-le-xe xứ Át-sua, người đã đày con cái chi tộc Rưu-vên, chi tộc Gát cùng một nửa chi tộc Mơ-na-se, và đưa họ tới Khơ-lác, Kha-vo, Kha-ra và sông Gôn-dan cho đến ngày nay.

27 Các con ông Lê-vi là Ghéc-sôn, Cơ-hát, Mơ-ra-ri.

28 Các con ông Cơ-hát là : Am-ram, Gít-ha, Khép-

rôn, Út-di-ên. **29** Các con ông Am-ram là : A-ha-ron, Mô-sê, Mi-ri-am. Các con ông A-ha-ron là : Na-đáp, A-vi-hu, E-la-da, I-tha-ma.

30 E-la-da sinh Pin-khát ; Pin-khát sinh A-vi-su-a. **31** A-vi-su-a sinh Búc-ki ; Búc-ki sinh Út-di. **32** Út-di sinh Dơ-rác-gia ; Dơ-rác-gia sinh Mơ-ra-giốt. **33** Mơ-ra-giốt sinh A-mác-gia ; A-mác-gia sinh A-khi-túp. **34** A-khi-túp sinh Xa-đốc ; Xa-đốc sinh A-khi-ma-át. **35** A-khi-ma-át sinh A-dác-gia ; A-dác-gia sinh Giô-kha-nan. **36** Giô-kha-nan sinh A-dác-gia. Ông này là người đã thi hành chức vụ tư tế trong đền thờ vua Sa-lô-môn đã xây ở Giê-ru-sa-lem. **37** A-dác-gia sinh A-mác-gia ; A-mác-gia sinh A-khi-túp. **38** A-khi-túp sinh Xa-đốc ; Xa-đốc sinh Sa-lum. **39** Sa-lum sinh Khin-ki-gia ; Khin-ki-gia sinh A-dác-gia. **40** A-dác-gia sinh Xơ-ra-gia ; Xơ-ra-gia sinh Giơ-hô-xa-đắc. **41** Giơ-hô-xa-đắc đi lưu đày khi ĐỨC CHÚA phát lưu Giu-đa và Giê-ru-sa-lem thời vua Na-bu-cô-đô-nô-xo.

6 1 Các con ông Lê-vi là Ghéc-sôm, Cơ-hát, Mơ-ra-ri.

2 Đây là tên các con ông Ghéc-sôm : Líp-ni, Sim-y. **3** Các con ông Cơ-hát là : Am-ram, Gít-ha, Khép-rôn, Út-di-ên. **4** Các con ông Mơ-ra-ri là : Mác-li, Mu-si. Đó là các thị tộc người Lê-vi theo tổ tiên họ.

5 Thuộc về ông Ghéc-sôm có Líp-ni con ông, Gia-khát con ông, Dim-ma con ông. **6** Giô-ác con ông, Ít-đô con ông, De-rác con ông, Giơ-át-rai con ông.

7 Các con ông Cơ-hát là : Am-mi-na-đáp con ông, Cô-rắc con ông, Át-xia con ông, **8** En-ca-na con ông, Ép-gia-xáp con ông, Át-xia con ông, **9** Ta-khát con ông, U-ri-ên con ông, Út-di-gia con ông, Sa-un con ông. **10** Các con ông En-ca-na là : A-ma-xai và A-khi-mốt, **11** En-ca-na con ông, Xô-phai con ông, Na-khát con ông, **12** Ê-li-áp con ông, Giơ-rô-kham con ông, En-ca-na. **13** Các con ông En-ca-na là : Sa-mu-en con trưởng và A-vi-gia con thứ.

14 Các con ông Mơ-ra-ri là : Mác-li, Líp-ni con ông, Sim-y con ông, Út-da con ông, **15** Sim-a con ông, Khác-ghi-gia con ông, A-xa-gia con ông. Các ca sĩ

16 Đây là những người vua Đa-vít đã đặt lên điều khiển việc ca hát trong Nhà ĐỨC CHÚA, sau khi Hòm Bia an vị tại đó. **17** Công việc của họ trước Nhà Lều Hội Ngộ là ca hát, cho tới khi vua Sa-lô-môn xây Đền Thờ Đức Chúa tại Giê-ru-sa-lem ; họ thi hành luật dịch vụ theo luật lệ của họ.

18 Đây là những người thi hành công tác và con cái họ.

Trong số các con ông Cơ-hát có Hê-man ca trưởng, con của Giô-en, con của Sa-mu-en, **19** con của En-ca-na, con của Giơ-rô-kham, con của Ê-li-ên, con của Tô-ác, **20** con của Xúp, con của En-ca-na, con của Ma-khát, con của A-ma-xai, **21** con của En-ca-na, con của Giô-en, con của A-dác-gia, con của Xơ-phan-gia, **22** con của Ta-khát, con của Át-xia, con của Ép-gia-xáp, con của Cô-rắc, **23** con của Gít-ha, con của Cơ-hát, con của Lê-vi, con của Ít-ra-en.

24 Em ông Hê-man là A-xáp đứng bên phải ông. A-xáp, con của Be-réc-gia-hu, con của Sim-a, **25** con của Mi-kha-ên, con của Ba-a-xê-gia, con của Man-ki-gia, **26** con của Ét-ni, con của De-rác, con của A-đa-gia, **27** con của Ê-than, con của Dim-ma, con của Sim-y, **28** con của Gia-khát, con của Ghéc-sôm, con của Lê-vi.

29 Các con ông Mơ-ra-ri, anh em của họ, đứng bên trái : Ê-than, con của Ki-si, con của Áp-đi, con của Ma-lúc, **30** con của Kha-sáp-gia, con của A-mát-gia, con của Khin-ki-gia, **31** con của Am-xi, con của Ba-ni, con của Se-me, **32** con của Mác-li, con của Mu-si, con của Mơ-ra-ri, con của Lê-vi.

33 Các thầy Lê-vi, anh em của họ, là những người được dâng hiến để thi hành mọi dịch vụ Nhà Tạm, Đền Thờ của Thiên Chúa. **34** Ông A-ha-ron và các

con là những người đốt lễ vật trên bàn thờ toàn thiêu và trên bàn thờ dâng hương ; họ lo chu toàn mọi tác vụ cực thánh và cử hành nghi thức xá tội cho Ít-ra-en, theo đúng mọi điều ông Mô-sê, tôi tớ của Thiên Chúa đã truyền.

35 Đây là các con ông A-ha-ron : E-la-da con ông, Pin-khát con ông, A-vi-su-a con ông, **36** Búc-ki con ông, Út-di con ông, Dơ-rác-gia con ông, **37** Mơ-ra-giốt con ông, A-mác-gia con ông, A-khi-túp con ông, **38** Xa-đốc con ông, A-khi-ma-át con ông.

39 Đây là nơi cư trú của họ, theo ranh giới các trại dành cho họ :

Vì con cháu ông A-ha-ron thuộc thị tộc Cơ-hát được phần nhất, **40** nên người ta cho họ vùng Khép-rôn trong đất Giu-đa, cùng với các đồng cỏ chung quanh.

41 Đồng ruộng của thành ấy và các thôn làng thì người ta cho ông Ca-lép con ông Giơ-phun-ne. **42** Nhưng người ta lại cho con cháu ông A-ha-ron các thành tị nạn là Khép-rôn và Líp-na với các đồng cỏ, Giát-tia, Ét-tơ-mô-a với các đồng cỏ, **43** Khi-lết với các đồng cỏ, Đơ-via với các đồng cỏ, **44** A-san với các đồng cỏ, Bết Se-mét với các đồng cỏ. **45** Còn chi tộc Ben-gia-min thì người ta cho họ : Ghe-va với các đồng cỏ, A-le-mét với các đồng cỏ, A-na-tốt với các đồng cỏ. Tất cả các thành của họ là mười ba, tính theo số các thị tộc của họ.

46 Còn những người con khác của ông Cơ-hát thì bắt thăm được mười thành lấy từ chi tộc Ép-ra-im, chi tộc Đan và nửa chi tộc Mơ-na-se. **47** Các con ông Ghéc-sôm, theo các thị tộc của họ, được mười ba thành lấy của chi tộc Ít-xa-kha, chi tộc A-se, chi tộc Náp-ta-li, chi tộc Mơ-na-se ở Ba-san. **48** Các con ông Mơ-ra-ri, theo các thị tộc của họ, rút thăm được mười hai thành lấy của chi tộc Rưu-vên, chi tộc Gát, chi tộc Dơ-vu-lun. **49** . Con cái Ít-ra-en đã cấp cho các người Lê-vi các thành cùng với các đồng cỏ.

50 Người ta cũng rút thăm trao cho họ các thành lấy của chi tộc con cái Giu-đa, chi tộc con cái Si-mê-ôn, chi tộc con cái Ben-gia-min. Họ đã lấy tên mình mà đặt cho các thành ấy.

51 Một số các thị tộc con cái Cơ-hát đã rút thăm được các thành lấy của chi tộc Ép-ra-im. **52** Người ta cấp cho họ các thành trú ẩn sau đây : Si-khem với các đồng cỏ trong vùng núi Ép-ra-im, Ghe-de với các đồng cỏ, **53** Gióc-mơ-am với các đồng cỏ, Bết Khô-rôn với các đồng cỏ, **54** Ai-gia-lôn với các đồng cỏ, Gát Rim-môn với các đồng cỏ. **55** Và lấy thành A-ne với các đồng cỏ, và Bi-lơ-am với các đồng cỏ của một nửa chi tộc Mơ-na-se, để trao cho thị tộc những người con còn lại của ông Cơ-hát.

56 Phần dành cho các con ông Ghéc-sôm : lấy của các thị tộc thuộc một nửa chi tộc Mơ-na-se là Gô-lan ở Ba-san với các đồng cỏ, Át-ta-rốt với các đồng cỏ ; **57** lấy của chi tộc Ít-xa-kha là Ke-đét với các đồng cỏ, Đa-vơ-rát với các đồng cỏ, **58** Ra-mốt với các đồng cỏ, A-nêm với các đồng cỏ ; **59** lấy của chi tộc A-se là Ma-san với các đồng cỏ, Áp-đôn với các đồng cỏ, **60** Khu-cốc với các đồng cỏ, Rơ-khốp với các đồng cỏ ; **61** lấy của chi tộc Náp-ta-li là Ke-đét ở Ga-li-lê với các đồng cỏ, Kham-môn với các đồng cỏ, Kia-giát-tha-gim với các đồng cỏ.

62 Phần dành cho các người con khác của ông Mơ-ra-ri : lấy của chi tộc Dơ-vu-lun là Rim-môn với các đồng cỏ, Ta-bo với các đồng cỏ. **63** Từ bên kia sông Gio-đan, gần Giê-ri-khô, phía đông sông Gio-đan ; lấy của chi tộc Rưu-vên là Be-xe trong sa mạc với các đồng cỏ, Gia-hát với các đồng cỏ, **64** Cơ-đê-mốt với các đồng cỏ, Mê-pha-át với các đồng cỏ, **65** lấy của chi tộc Gát là Ra-mốt tại Ga-la-át với các đồng cỏ, Ma-kha-na-gim với các đồng cỏ, **66** Khét-bôn với các đồng cỏ, Gia-de với các đồng cỏ.

7 1 Các con ông Ít-xa-kha là : Tô-la, Pu-a, Gia-súp, Sim-rôn : tất cả là bốn người.

2 Các con ông Tô-la là : Út-di, Rơ-pha-gia, Giơ-ri-ên, Giác-mai, Gíp-xam, Sơ-mu-ên. Họ là những người đứng đầu các gia tộc tổ tiên ông Tô-la, những anh hùng dũng sĩ theo dòng tộc của họ. Thời vua Đa-vít, số người của họ là hai mươi hai ngàn sáu trăm.

3 Con của Út-di là Gít-rác-gia. Con của Gít-rác-gia là Mi-kha-ên, Ô-vát-gia, Giô-en, Gít-si-gia : tất cả là năm người lãnh đạo. **4** Các ông này, thuộc dòng họ, theo gia tộc tổ tiên mình, chịu trách nhiệm về các đơn vị được võ trang để chiến đấu, gồm ba mươi sáu ngàn người, vì họ là những người lắm vợ nhiều con. **5** Anh em của họ là những anh hùng dũng sĩ thuộc mọi thị tộc Ít-xa-kha, tổng số được kiểm tra là tám mươi bảy ngàn người.

6 Các con ông Ben-gia-min là : Be-la, Be-khe, Giơ-đi-a-ên : tất cả là ba người.

7 Các con ông Be-la là : Ét-bôn, Út-di, Út-di-ên, Giơ-ri-mốt, I-ri : năm anh hùng dũng sĩ, đứng đầu các gia tộc tổ tiên gồm hai mươi hai ngàn không trăm ba mươi bốn người.

8 Các con ông Be-khe là : Dơ-mi-ra, Giô-át, Ê-li-e-de, En-giô-ê-nai, Om-ri, Giơ-rê-mốt, A-vi-gia, A-na-thốt, A-le-mét. Tất cả những người này đều là con ông Be-khe, **9** các anh hùng dũng sĩ, đứng đầu các gia tộc tổ tiên của họ, được đăng bộ theo các dòng họ, là hai mươi ngàn hai trăm người.

10 Con của Giơ-đi-a-ên là : Bin-han ; các con của Bin-han là : Giơ-út, Ben-gia-min, Ê-hút, Cơ-na-a-na, Dê-than, Tác-sít, A-khi-sa-kha. **11** Tất cả những người này đều là con ông Giơ-đi-a-ên, những anh hùng dũng sĩ, đứng đầu các gia tộc gồm mười bảy ngàn người đã nhập ngũ để sẵn sàng chiến đấu.

12 Súp-pim và Khúp-pim là con của Ia, Khu-sim con của A-khe. Ngành ông Náp-ta-li (Dan 26:48-50; Sa 46:24)

13 Các con ông Náp-ta-li là : Gia-kha-xi-ên, Gu-ni, Giê-xe, Sa-lum. Đó là các con bà Bin-ha.

14 Các con ông Mơ-na-se là Át-ri-ên, do nàng tỳ thiếp người A-ram của ông sinh ra, bà còn sinh Ma-khia, cha của Ga-la-át. **15** Ông Ma-khia cưới vợ cho Khúp-pim và Súp-pim. Em gái ông tên là Ma-a-kha.

Tên người con thứ là Xơ-lóp-khát. Ông Xơ-lóp-khát chỉ có con gái.

16 Bà Ma-a-kha, vợ ông Ma-khia, sinh con trai và đặt tên là Pe-rét ; người em của ông này là Se-rét và các con ông là U-lam và Re-kem.

17 Con của U-lam là Bơ-đan. Đó là các con của Ga-la-át, con của Ma-khia, con của Mơ-na-se.

18 Em gái ông là bà Mô-le-khét. Bà sinh ra Ít-hốt, A-vi-e-de và Mác-la.

19 Các con ông Sơ-mi-đa là : A-khơ-gian, Se-khem, Lích-khi và A-ni-am.

20 Các con ông Ép-ra-im là Su-the-lác, Be-rét con ông, Ta-khát con ông, En-a-đa con ông, Ta-khát con ông, **21** Da-vát con ông, Su-the-lác con ông, Ê-de, En-át.

Những người Gát, dân địa phương ở đó, tàn sát họ, vì họ đã xuống cướp bóc đàn vật của chúng. **22** Ông Ép-ra-im, cha của họ, đã than khóc họ lâu ngày, và anh em ông đã đến yên ủi ông. **23** Bây giờ ông đến với vợ ông ; bà mang thai và sinh con. Ông đặt tên cho con là Bơ-ri-a, vì lúc ấy gia đình ông gặp điều bất hạnh. **24** Con gái ông là Se-e-ra, người đã xây thành Bết Khô-rôn Hạ cũng như Thượng và thành Út-dên Se-e-ra.

25 Re-phác là con ông, Re-sép con ông, Te-lác con ông, Ta-khan con ông, **26** La-đan con ông, A-mi-hút

con ông, Ê-li-sa-ma con ông, 27 Nun con ông, Giô-suê con ông. 28 Đất đai và gia cư của họ là Bết Ên và vùng phụ cận ; phía đông là Na-a-ran ; phía tây là Ghe-de và vùng phụ cận. 29 Nằm trong tay con cái Mơ-na-se là : Bết San và vùng phụ cận, Ta-nác và vùng phụ cận, Mơ-ghít-đô và vùng phụ cận, Đơ và vùng phụ cận. Con cháu ông Giu-se, con ông Ít-ra-en cư ngụ tại các nơi ấy.

30 Các con ông A-se là Gim-na, Gít-va, Gít-vi, Bơ-ri-a và Xe-rác, em gái họ.

31 Các con ông Bơ-ri-a là Khe-ve và Man-ki-ên. Ông này là cha của Bia-da-gít. 32 Ông Khe-ve sinh Giáp-lết, Sô-me, Khô-tam và Su-a, em gái họ. 33 Các con ông Giáp-lết là Pa-xác, Bin-han, A-vát. Đó là các con ông Giáp-lết.

34 Các con ông Sô-me, em ông Giáp-lết, là Rô-ga, Giơ-khúp-ba, A-ram.

35 Các con ông Hê-lem, em ông, là : Xô-phác, Gim-na, Sê-lét, A-man. 36 Các con ông Xô-phác là : Xu-ác, Khác-ne-phe, Su-an, Bê-ri, Gim-ra, 37 Be-xe, Hốt, Sam-ma, Sin-sa, Gít-ran, Bơ-ê-ra. 38 Các con ông Ghe-the là : Giơ-phun-ne, Pít-pa, Ở-ra.

39 Các con ông U-la là : A-rác, Khan-ni-ên, Rít-gia.

40 Tất cả những người đó đều là các con ông A-se, đứng đầu các gia tộc tổ tiên ; họ là những tinh binh, anh hùng dũng sĩ, đứng đầu các vương công, được đăng bộ vào quân ngũ để chiến đấu, tổng số là hai mươi sáu ngàn người.

8 1 Ông Ben-gia-min sinh con đầu lòng là Be-la, con thứ là Át-bên, con thứ ba là Ác-rác, 2 con thứ tư là Nô-khác, con thứ năm là Ra-pha. 3 Ông Be-la có những người con sau đây : Át-đa, Ghê-ra, cha của Ê-hút, 4 A-vi-su-a, Na-a-man, A-khô-ác, 5 Ghê-ra, Sơ-phu-phan, Khu-ram.

6 Đây là các con ông Ê-hút, những người đứng đầu các gia tộc tổ tiên của dân cư Ghe-va, và đã dẫn họ đi lưu đày tại Ma-na-khát : 7 Na-a-man, A-khi-gia, Ghê-ra là người dẫn họ đi lưu đày ; ông đã sinh ra Út-da và A-khi-khút.

8 Ông Sa-kha-ra-gim sinh con cái trong cánh đồng Mô-áp, sau khi đã rẫy các bà vợ của ông là Khu-sim và Ba-a-ra. 9 Với bà vợ mới, ông sinh Giô-váp, Xíp-gia, Mê-sa, Man-cam, 10 Giơ-úc, Xác-gia, Mia-ma. Đó là các con ông, những người đứng đầu các gia tộc.

11 Với bà Khu-sim, ông sinh A-vi-túp, En-pa-an. 12 Các con ông En-pa-an là Ê-ve, Mi-sơ-am, Se-mét ; ông này đã xây thành Ô-nô, thành Lốt và vùng phụ cận.

13 Ông Bơ-ri-a và ông Se-ma là những người đứng đầu các gia tộc tại Ai-gia-lôn. Chính họ đã làm cho dân cư Gát phải trốn chạy.

14 Anh em của ông là Sa-sắc. Giơ-rê-mốt, 15 Dơ-vát-gia, A-rát, Ê-đe, 16 Mi-kha-ên, Gít-pa và Giô-kha là các con của Bơ-ri-a.

17 Dơ-vát-gia, Mơ-su-lam, Khít-ki, Khe-ve, 18 Gít-mơ-rai, Gít-li-a và Giô-váp là các con của En-pa-an.

19 Gia-kim, Dích-ri, Dáp-đi, 20 Ê-li-e-nai, Xi-lơ-thai, Ê-li-ên, 21 A-đa-gia, Bơ-ra-gia và Sim-rát là các con của Sim-y.

22 Gít-pan, Ê-ve, Ê-li-ên, 23 Áp-đôn, Dích-ri, Kha-nan, 24 Kha-nan-gia, Ê-lam, An-thô-thi-gia, 25 Gíp-đơ-gia và Pơ-nu-ên là các con của Sa-sắc.

26 Sam-sơ-rai, Sơ-khác-gia, A-than-gia, 27 Gia-a-rét-gia, Ê-li-gia và Dích-ri là các con của Giơ-rô-kham. 28 Đó là những người đứng đầu các gia tộc theo dòng họ của mình. Họ cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem.

29 Cư ngụ tại Ghíp-ôn có : Giơ-y-ên cha của Ghíp-ôn ; vợ ông tên là Ma-a-kha, **30** con đầu lòng của ông là Áp-đôn, rồi Xua, Kít, Ba-an, Na-đáp, **31** Gơ-đo, Ác-giô, De-khe, Mích-lốt. **32** Ông Mích-lốt sinh Sim-a ; cả các người này nữa, cũng như các anh em họ, đều cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem cùng với anh em họ.

33 Ông Ne sinh ra Kít, Kít sinh Sa-un, Sa-un sinh Giơ-hô-na-than, Man-ki Su-a, A-vi-na-đáp, Ét-ba-an. **34** Con của Giơ-hô-na-than là Mơ-ríp-ba-an ; Mơ-ríp-ba-an sinh Mi-kha. **35** Các con của Mi-kha là : Pi-thôn, Me-léc, Ta-rê-a, A-khát. **36** A-khát sinh Giơ-hô-át-đa, Giơ-hô-át-đa sinh A-le-mét, Át-ma-vét, Dim-ri. Dim-ri sinh Mô-xa, **37** Mô-xa sinh Bin-a.

Ra-pha con ông, En-a-xa con ông, A-xên con ông.

38 Ông A-xên được sáu người con trai. Đây là tên của họ : Át-ri-cam con đầu lòng, rồi Gít-ma-ên, Sơ-ác-gia, Ô-vát-gia, Kha-nan. Tất cả những người đó đều là con ông A-xên.

39 Các con ông Ê-séc, em ông, là : U-lam con đầu lòng, Giơ-út con thứ, Ê-li-phe-lét con thứ ba. **40** Các con của U-lam là những người dũng cảm, biết giương cung và đều đông con nhiều cháu, đến một trăm năm mươi người. Tất cả những người ấy là con cháu ông Ben-gia-min.

9 1 Toàn dân Ít-ra-en đã được đăng bộ và ghi vào sách các vua Ít-ra-en và Giu-đa ; họ bị đày sang Ba-by-lon vì đã làm những điều gian ác. **2** Những người đầu tiên được cư ngụ trên các phần đất gia nghiệp trong các thành của họ là những người Ít-ra-en, các tư tế, các thầy Lê-vi và những người phục vụ Đền Thờ. **3** Cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem là một số con cháu Giu-đa, con cháu Ben-gia-min, con cháu Ép-ra-im và Mơ-na-se.

4 Ông U-thai con của A-mi-hút, con của Om-ri, con của Im-ri, con của Ba-ni trong số con cháu ông Pe-

rét, con ông Giu-đa. **5** Trong số các người Si-lô có A-xa-gia con đầu lòng và các con ông. **6** Trong số con cháu ông De-rác có Giơ-u-ên và các anh em ông ; tất cả là sáu trăm chín mươi người.

7 Trong số con cháu Ben-gia-min có Xa-lu con của Mơ-su-lam, con của Hô-đát-gia, con của Ha Xơ-nu-a ; **8** Gíp-nơ-gia con của Giơ-rô-kham ; Ê-la con của Út-di, con của Mích-ri ; Mơ-su-lam con của Sơ-phát-gia, con của Rơ-u-ên, con của Gíp-ni-gia. **9** Anh em của họ, tính theo gia phả, là chín trăm năm mươi sáu người. Tất cả đều là những người đứng đầu các gia tộc tổ tiên họ.

10 Trong số các tư tế có Giơ-đa-gia, Giơ-hô-gia-ríp, Gia-khin ; **11** A-dác-gia con của Khin-ki-gia, con của Mơ-su-lam, con của Xa-đốc, con của Mơ-ra-giốt, con của A-khi-túp quản đốc Nhà Thiên Chúa. **12** A-đa-gia con của Giơ-rô-kham, con của Pát-khua, con của Man-ki-gia, Ma-xai con của A-đi-ên, con của Giác-dê-ra, con của Mơ-su-lam, con của Mơ-si-lê-mít, con của Im-me. **13** Họ có anh em đứng đầu các gia tộc tổ tiên họ là một ngàn bảy trăm sáu mươi anh hùng dũng sĩ được chỉ định phục dịch Nhà Thiên Chúa.

14 Trong các thầy Lê-vi có Sơ-ma-gia, con của Kha-súp, con của Át-ri-cam, con của Kha-sáp-gia thuộc hàng con cháu ông Mơ-ra-ri ; **15** Bác-bác-ca, Khe-rét, Ga-lan, Mát-tan-gia, con của Mi-kha, con của Dích-ri, con của A-xáp ; **16** Ô-vát-gia con của Sơ-ma-gia, con của Ga-lan, con của Giơ-đu-thun ; Be-rét-gia, con của A-xa, con của En-ca-na là người cư ngụ trong các thôn làng của người Nơ-tô-pha.

17 Các người giữ cửa là Sa-lum, Ác-cúp, Tan-môn, A-khi-man. Ông Sa-lum, anh em của họ, là người đứng đầu. **18** Cho đến bây giờ họ còn túc trực tại cửa ngõ môn, bên phía đông. Họ là những người giữ cửa các doanh trại con cháu Lê-vi. **19** Ông Sa-lum con của Cô-rê, con của Ép-gia-xáp, con của Cô-rắc và các anh em cùng thuộc gia đình Cô-rắc, thì lo công việc phục dịch của người giữ cửa Lều, cũng như cha

ông họ có trách nhiệm giữ lối vào doanh trại ĐỨC CHÚA. **20** Ông Pin-khát con của E-la-da xưa kia đã từng là quản đốc của họ -xin ĐỨC CHÚA ở với ông- **21** cũng như ông Dơ-khác-gia con ông Mơ-se-lem-gia đã từng là người giữ cửa vào Lều Hội Ngộ. **22** Tổng số những người được tuyển chọn để canh cửa là hai trăm mười hai người. Những người này được đăng bộ tại các thôn làng của họ, nhưng đã được vua Đa-vít và thầy thị kiến Sa-mu-en cất đặt vĩnh viễn. **23** Những người này và con cháu họ có nhiệm vụ canh giữ Nhà ĐỨC CHÚA, tức Nhà Lều. **24** Có các người giữ cửa tại bốn hướng : đông, tây, nam, bắc. **25** Anh em của họ, những người cư ngụ tại các thôn làng, thì lâu lâu phải đến với họ một tuần, **26** vì có bốn người cai cửa thường trực ; họ đều là những thầy Lê-vi được chỉ định trông coi các phòng ốc và các kho bạc Nhà Thiên Chúa. **27** Họ nghỉ đêm chung quanh Nhà Thiên Chúa, vì họ phải trông coi Nhà ấy, và sáng nào cũng phải mở cửa.

28 Trong số họ có mấy người được chỉ định trông coi các đồ thờ ; họ phải đếm những thứ này lúc đưa vào đưa ra. **29** Một số khác được chỉ định trông coi các vật dụng, tất cả đồ thánh, tinh bột, rượu, dầu, hương và thuốc thơm. **30** Trong số con cái hàng tư tế có người lo pha chế dầu thơm.

31 Ông Mát-tít-gia, một thầy Lê-vi, con đầu lòng ông Sa-lum, thuộc gia đình Cô-rắc, có nhiệm vụ thường xuyên nướng bánh trên vỉ. **32** Trong số các anh em của họ thuộc gia đình Cơ-hát, có người lo dọn bánh tiến các ngày sa-bát.

33 Đây là các ca sĩ, những người đứng đầu các gia đình Lê-vi, được ở trong các phòng ốc, được miễn mọi việc khác, vì ngày đêm họ phải lo phận vụ của họ.

34 Những người đó là những người đứng đầu các gia đình Lê-vi, đứng đầu theo dòng họ của mình ; họ cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem.

35 Cư ngụ tại Ghíp-ôn có ông tổ của dòng họ Ghíp-ôn là Giơ-y-ên, với người vợ là Ma-a-kha ; **36** con đầu lòng của ông là Áp-đôn, rồi Xua, Kít, Ba-an, Ne, Na-đáp, **37** Gơ-đo, Ác-giô, Dơ-khác-gia, Mích-lốt. **38** Mích-lốt sinh Sim-am ; cả các người này nữa cũng như anh em của họ đều cư ngụ tại Giê-ru-sa-lem cùng với anh em mình.

39 Ông Ne sinh Kít, Kít sinh Sa-un, Sa-un sinh Giơ-hô-na-than, Man-ki Su-a, A-vi-na-đáp, Ét-ba-an. **40** Con Giơ-hô-na-than là Mơ-ríp-ba-an ; Mơ-ríp-ba-an sinh Mi-kha. **41** Các con của Mi-kha là : Pi-thôn, Me-léc, Tác-rê-a. **42** A-khát sinh Gia-ra, Gia-ra sinh A-le-mét, Át-ma-vét, Dim-ri ; Dim-ri sinh Mô-xa. **43** Mô-xa sinh Bin-a.

Rơ-pha-gia con ông, En-a-xa con ông, A-xên con ông.

44 A-xên được sáu người con có tên như sau : Át-ri-cam con đầu lòng, rồi Gít-ma-ên, Sơ-ác-gia, Ô-vát-gia, Kha-nan. Những người đó đều là con ông A-xên.

10 1 Người Phi-li-tinh giao chiến với Ít-ra-en. Người Ít-ra-en chạy trốn trước mặt người Phi-li-tinh và bị tử thương ngã gục trên núi Ghin-bô-a. **2** Người Phi-li-tinh bảm sát vua Sa-un và các con trai vua ; và chúng giết ông Giơ-na-than, ông A-vi-na-đáp và ông Man-ki Su-a, các con vua Sa-un. **3** Áp lực của mặt trận dồn về phía vua Sa-un. Lính bắn cung nhận ra vua. Vua rất run sợ khi thấy lính bắn cung. **4** Vua Sa-un bảo người lính hầu : "Rút gươm ra và đâm ta đi, kẻo bọn không cắt bì ấy đến đâm ta và ngạo ta." Nhưng người lính hầu không dám vì quá sợ. Vua Sa-un mới lấy gươm ra và lao mình vào mũi gươm. **5** Người lính hầu thấy vua đã chết, cũng lao mình vào mũi gươm của anh ta và chết theo vua. **6** Thế là vua Sa-un với ba con trai và mọi người của vua cùng chết một lúc. **7** Người Ít-ra-en ở bên kia thung lũng thấy người Ít-ra-en chạy trốn, và vua Sa-un cùng các con của vua đã

chết, thì bỏ các thành của họ và chạy trốn. Người Phi-li-tinh đến và lập cư ở đó.

8 Ngày hôm sau người Phi-li-tinh đến lột các xác chết, thì tìm thấy vua Sa-un và các người con trai nằm trên núi Ghin-bô-a. **9** Chúng chặt đầu vua và tước vũ khí của vua. Rồi chúng sai người rao quanh khắp xứ Phi-li-tinh, để báo tin mừng cho các tượng thần của chúng và cho dân. **10** Chúng đặt vũ khí của vua Sa-un trong đền các thần của chúng, còn sọ của vua thì chúng treo trong đền Đa-gôn.

11 Khi dân thành Gia-vết miền Ga-la-át nghe biết cách người Phi-li-tinh đã đối xử với vua Sa-un, **12** thì tất cả các dũng sĩ lên đường, lấy xác vua Sa-un và xác các con vua đưa về Gia-vết ; họ chôn hài cốt dưới cây tùng tại Gia-vết, rồi ăn chay bảy ngày.

13 Vua Sa-un chết vì đã thất trung với ĐỨC CHÚA, chẳng tuân giữ lời ĐỨC CHÚA truyền, lại còn kiếm một mụ đồng bóng mà thỉnh vấn nữa. **14** Ông đã không thỉnh vấn ĐỨC CHÚA nên Người đã khiến ông phải chết và đã chuyển trao vương quyền cho ông Đa-vít, con ông Gie-sê.

11 1 Toàn thể Ít-ra-en tập hợp quanh vua Đa-vít tại Khép-rôn và thưa : "Chúng tôi đây là cốt nhục của ngài ! **2** Ngay cả trước kia, khi ông Sa-un còn làm vua, chính ngài đã chỉ huy các cuộc hành quân của Ít-ra-en. ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của ngài, đã phán với ngài : Chính người sẽ chăn dắt Ít-ra-en dân Ta và người sẽ lãnh đạo Ít-ra-en dân Ta." **3** Toàn thể kỳ mục Ít-ra-en đến gặp vua tại Khép-rôn và vua Đa-vít đã lập giao ước với họ tại Khép-rôn trước nhan ĐỨC CHÚA. Rồi họ xúc dầu tấn phong Đa-vít làm vua Ít-ra-en như lời ĐỨC CHÚA đã dùng ông Sa-mu-en mà phán.

4 Vua Đa-vít cùng toàn thể Ít-ra-en tiến về Giê-ru-sa-lem - tức là Giơ-vút ; dân bản xứ ở đây là người Giơ-vút. **5** Dân cư Giơ-vút nói với vua Đa-vít : "Ông sẽ

không vào đây được." Nhưng vua Đa-vít đã chiếm được đồn lũy Xi-on, đó là Thành vua Đa-vít. **6** Vua Đa-vít đã nói : "Bất cứ ai là người đầu tiên giết được người Giơ-vút, người ấy sẽ được làm thủ lĩnh, làm nguyên soái." Ông Giô-áp con bà Xơ-ru-gia là người đầu tiên đã lên được, nên ông đã trở thành thủ lĩnh. **7** Vua Đa-vít đóng tại đồn lũy đó, nên người ta gọi là Thành vua Đa-vít. **8** Rồi vua xây cất bốn mặt thành, từ công trình Mi-lô cho tới hoàng cung, còn ông Giô-áp thì tu bổ phần còn lại. **9** Vua Đa-vít ngày càng thêm mạnh thế, vì ĐỨC CHÚA các đạo binh ở với vua.

10 Đây là những người chỉ huy các dũng sĩ của vua Đa-vít, những người đã cùng vua nên mạnh thế trong triều đại của vua, và đã cùng toàn thể Ít-ra-en củng cố vương quyền của vua, như lời ĐỨC CHÚA phán về Ít-ra-en. **11** Dưới đây là danh sách các dũng sĩ của vua Đa-vít :

Ông Gia-sóp-am, con ông Khác-mô-ni, đứng đầu Bộ Ba. Chính ông là người đã vung đao giết một lúc ba trăm mạng.

12 Kế đến là ông E-la-da, con ông Đô-đô, người A-khô-ác. Ông là một trong ba dũng sĩ. **13** Chính ông đã ở bên vua Đa-vít tại Pát Đam-mim, khi quân Phi-li-tinh tụ tập ở đấy để giao tranh. Đây là một cánh đồng lúa mạch. Dân quân bỏ trốn bọn Phi-li-tinh, **14** nhưng các ông đã đứng giữa cánh đồng để bảo vệ thửa đất và đánh giết quân Phi-li-tinh. ĐỨC CHÚA đã thực hiện một cuộc chiến thắng lẫy lừng.

15 Trong Nhóm Ba Mươi, ba người đã xuống gặp vua Đa-vít tại tảng đá cạnh hang A-đu-lam đang khi có đạo quân Phi-li-tinh đóng tại thung lũng người Ra-pha. **16** Bấy giờ vua Đa-vít đang ở nơi ẩn náu và tại Bê-lem bấy giờ có một đồn quân Phi-li-tinh. **17** Vua Đa-vít ước ao và nói : "Phải chi có ai cho ta uống nước lấy ở giếng tại cổng thành Bê-lem !" **18** Bộ Ba đã đột nhập trại Phi-li-tinh, lấy nước ở giếng tại cổng thành Bê-lem, đưa về cho vua Đa-vít. Vua Đa-vít

không muốn uống mà đổ nước ấy làm lễ rưới dâng ĐỨC CHÚA. **19** Vua nói : "Xin Thiên Chúa đừng để ta làm điều ấy ! Nỡ nào ta uống máu những người đã liều mạng đưa nước về đây". Vậy vua đã không muốn uống nước. Đó là việc ba dũng sĩ đã làm.

20 Ông Áp-sai, em ông Giô-áp, là người chỉ huy Nhóm Ba Mươi. Chính ông đã vung giáo đâm chết ba trăm mạng, và được nổi danh trong Nhóm Ba Mươi. **21** Ông được vinh dự nhất trong Nhóm Ba Mươi, nên ông được đứng đầu ; nhưng không được vào Bộ Ba.

22 Ông Bơ-na-gia, con ông Giơ-hô-gia-đa, một con người dũng cảm, nhiều thành tích, xuất thân từ Cáp-xơ-ên. Chính ông đã hạ sát hai anh hùng Mô-áp ; chính ông đã xuống đạp chết con sư tử ở trong giếng vào một ngày có tuyết. **23** Chính ông đã hạ một tên Ai-cập, thân cao hai thước rưỡi. Tên Ai-cập cầm giáo trong tay như cầm khung cửi của thợ dệt. Ông xuống đánh nó với một cây gậy, cướp giáo khỏi tay tên Ai-cập, và lấy giáo của nó mà giết nó. **24** Đó là những việc ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa đã làm, và ông được nổi danh trong Nhóm Ba Mươi dũng sĩ. **25** Ông được vinh dự nhất trong Nhóm Ba Mươi, nhưng không được vào Bộ Ba. Vua Đa-vít đặt ông trông coi đội cận vệ của vua.

26 Các anh hùng dũng sĩ là : A-xa-hên, em của Giô-áp, En-kha-nan, con của Đô-đô, người Bê-lem, **27** Sam-mốt người Ha-ra, Khe-lét người Pơ-lô-ni, **28** I-ra con của Ích-kết người Tơ-cô-a, A-vi-e-de người A-na-thốt, **29** Xíp-bơ-khai người Khu-sa, I-lai người A-không-ác, **30** Ma-rai người Nơ-tô-pha, Khê-lét, con của Ba-a-na người Nơ-tô-pha, **31** I-thai, con của Ri-vai người Ghíp-a, là con cháu Ben-gia-min, Bơ-na-gia người Pia-a-thôn, **32** Khu-rai quê ở Khe suối Ga-át, A-vi-ên người A-ra-va, **33** Át-ma-vét người Ba-khu-rim, En-giác-ba người Sa-an-vôn, **34** Bơ-nê Ha-sêm người Ghi-dô, Giô-na-than, con của Sa-ghê người Ha-ra, **35** A-khi-am, con của Xa-kha người Ha-ra, Ê-li-phan con của Ua, **36** Khê-phe người Mơ-khê-ra, A-khi-gia người Pơ-lô-ni, **37** Khét-rô người Các-men, Na-a-rai

con của Ét-bai, **38** Giô-en em của Na-than, Míp-kha con của Hắc-ri, **39** Xe-léc người Am-mon, Nác-rai người Bơ-ê-rốt, cận vệ của ông Giô-áp con bà Xơ-ru-gia, **40** ông I-ra người Gít-ri, Ga-rép người Gít-ri, **41** U-ri-gia người Khét, Da-vát con của Ác-lai, **42** A-đi-na con của Si-da thuộc chi tộc Ruru-vên, đứng đầu con cháu Ruru-vên, chỉ huy Nhóm Ba Mươi, **43** Kha-nan con của Ma-a-kha, Giô-sa-phát người Me-then, **44** Út-di-gia người Át-ta-rốt, Sa-ma và Giơ-u-ên con của Khô-tam người A-rô-e, **45** Giơ-đi-a-ên con của Sim-ri và em là Giô-kha người Tít, **46** Ê-li-ên người Ma-kha-vim, Giơ-ri-vai và Giô-sau-gia con của En-na-am, Gít-ma người Mô-áp, **47** Ê-li-ên, Ô-vét và Gia-a-xi-ên người Xô-va.

12 1 Đây là những người đã tìm đến với ông Đa-vít tại Xích-lắc khi ông còn buộc phải sống xa vua Sa-un, con ông Kít. Họ thuộc số những anh hùng đã từng tham chiến, **2** biết bắn cung cả tay phải lẫn tay trái, dùng đá hay dùng tên cũng được.

Trong các anh em của vua Sa-un người Ben-gia-min, **3** đứng đầu là A-khi-e-de, rồi Giô-át con của Sơ-ma-a người Ghíp-a, Giơ-di-ên và Pe-lét con của Át-ma-vét, Bơ-ra-kha, Giê-hu người A-na-thốt, **4** Gít-ma-gia người Ghíp-ôn, anh hùng trong nhóm Ba Mươi và chỉ huy nhóm này ; **5** Giéc-mơ-gia, Gia-kha-di-ên, Giô-kha-nan, Giô-da-vát người Gơ-đê-ra, **6** En-u-dai, Giơ-ri-mốt, Bơ-an-gia, Sơ-mác-gia-hu, Sơ-phát-gia-hu người Kha-ríp, **7** En-ca-na, Gít-si-gia-hu, A-dác-ên, Giô-e-de, Gia-sóp-am, con cháu của Cô-rắc, **8** Giô-ê-la và Dơ-vát-gia con của Giơ-rô-kham người Gơ-đo.

9 Trong hàng con cháu ông Gát, một số người ly khai đi theo vua Đa-vít vào mật khu trong sa mạc. Họ là những anh hùng dũng sĩ, những người thiện chiến, sử dụng thành thạo khiên thuẫn và giáo mác, tướng mạo như sư tử, lanh lẹ như linh dương trên núi. **10** Đứng đầu là Ê-de, thứ đến là Ô-vát-gia, thứ ba là Ê-li-áp, **11** thứ tư là Mít-man-na, thứ năm là Giéc-mơ-gia, **12** thứ sáu là Át-tai, thứ bảy là Ê-li-ên, **13** thứ tám là

Giô-kha-nan, thứ chín là En-da-bát, 14 thứ mười là Giéc-mơ-gia-hu, thứ mười một là Mác-ban-nai. 15 Đó là những người thuộc hàng con cháu ông Gát, các vị chỉ huy quân đội, người kém thì một mình cũng đánh nổi trăm quân, người giỏi thì một ngàn. 16 Họ là những người đã vượt sông Gio-đan vào tháng đầu, khi nước sông tràn ra hai bên bờ ; họ đã đánh đuổi tất cả những dân cư sống trong các thung lũng, phía đông cũng như phía tây.

17 Trong hàng con cháu Ben-gia-min và Giu-đa cũng có những người vào mặt khu với ông Đa-vít. 18 Ông ra gặp và ngỏ lời với họ : "Nếu vì hiếu hoà mà các anh đến trợ lực cho tôi, tôi sẽ một lòng sống chết với các anh ; còn nếu các anh manh tâm phản tôi để nộp cho địch, dù tay này không làm gì đáng trách, thì xin Thiên Chúa của cha ông chúng ta chứng giám và xét xử công minh ! "

19 Bấy giờ thần khí tràn ngập ông A-ma-xai, người đứng đầu nhóm Ba Mươi, khiến ông nói :

"Chúng tôi là người của ngài, thừa ngài Đa-vít !

Nguyện sống chết với ngài, thừa quý tử ông Gie-sê.

Khang an ! Chúc ngài khang an !

Chúc kẻ trợ giúp ngài khang an !

Vì Thiên Chúa của ngài phù trợ ngài !"

Ông Đa-vít kết nạp và đặt họ vào cấp chỉ huy quân đội.

20 Từ Mơ-na-se cũng có những người quy thuận ông Đa-vít khi ông cùng với quân Phi-li-tinh đánh vua Sa-un, nhưng thật ra ông không tiếp tay cho họ, vì các vương công Phi-li-tinh tính chuyện thái hồi ông, đã bàn với nhau rằng : "Biết đâu hấn sẽ lấy đầu chúng ta đem về quy thuận Sa-un chủ hấn !" 21 Vậy khi ông lui về Xích-lắc thì có những người thuộc chi tộc Mơ-na-se đào ngũ đến với ông, đó là : Át-nác, Giô-da-vát, Giơ-đi-a-ên, Mi-kha-ên, Giô-da-vát, Ê-li-hu, Xi-lơ-thai, là những người chỉ huy đơn vị ngàn quân Mơ-na-se.

22 Những người này quả đã tăng cường cho ông Đa-

vít và quân đội của ông, vì tất cả đều là những anh hùng dũng sĩ và đã trở thành các tướng lĩnh trong quân đội.

23 Thật ra ngày nào cũng có người đến tăng viện cho ông Đa-vít, làm cho lực lượng của ông trở nên lớn mạnh như một lực lượng thần thánh. Các chiến sĩ đã tôn vương ông Đa-vít

24 Đây là nhân số những lực lượng võ trang sẵn sàng chiến đấu để đến với ông Đa-vít tại Khép-rôn để chuyển giao cho ông vương quyền của vua Sa-un theo lệnh ĐỨC CHÚA đã truyền :

25 Con cháu Giu-đa mang khiên cầm giáo : sáu ngàn tám trăm quân võ trang sẵn sàng chiến đấu ;

26 trong số con cháu Si-mê-ôn : bảy ngàn một trăm anh hùng dũng sĩ sẵn sàng chiến đấu ;

27 trong số con cháu Lê-vi : bốn ngàn sáu trăm quân ; 28 ông Giơ-hô-gia-đa, thủ lĩnh nhà A-ha-ron, và cùng với ông : ba ngàn bảy trăm quân ; 29 ông Xa-đốc, một anh hùng dũng sĩ trẻ trung, và gia tộc ông : hai mươi hai người chỉ huy ;

30 trong số con cháu Ben-gia-min, anh em vua với vua Sa-un : ba ngàn quân, cho đến bấy giờ đa số những người ấy vẫn chu toàn nhiệm vụ đối với nhà Sa-un ;

31 trong số con cháu Ép-ra-im : hai mươi ngàn tám trăm anh hùng dũng sĩ, những người lừng danh trong gia tộc mình ;

32 trong phân nửa chi tộc Mơ-na-se : mười tám ngàn quân được chỉ định đích danh để tới phong vương cho ông Đa-vít ;

33 trong số con cháu ông Ít-xa-kha am hiểu thời cuộc để biết Ít-ra-en phải làm gì : hai trăm thủ lĩnh và tất cả anh em đồng tộc dưới quyền họ ;

34 trong chi tộc Dơ-vu-lun : năm mươi ngàn chiến binh sẵn sàng lâm trận, biết sử dụng mọi thứ vũ khí và dũng cảm chiến đấu, không sùng sục ;

35 trong chi tộc Náp-ta-li : một ngàn chỉ huy và cùng với họ ba mươi bảy ngàn người mang khiên cầm giáo ;

36 trong số người thuộc tộc Đan : hai mươi tám ngàn sáu trăm quân sẵn sàng lâm trận ; **37** trong chi tộc A-se : bốn mươi ngàn chiến binh sẵn sàng lâm trận ;

38 từ bên kia sông Gio-đan, trong số người thuộc chi tộc Rưu-vên, chi tộc Gát và một nửa chi tộc Ma-nơ-se : một trăm hai mươi tám ngàn chiến binh biết sử dụng mọi thứ vũ khí.

39 Tất cả những người ấy đều là quân thiện chiến, sẵn sàng chiến đấu trong hàng ngũ một cách dũng cảm ; họ đến Khép-rôn với tấm lòng trung nghĩa để tôn ông Đa-vít làm vua cai trị toàn thể Ít-ra-en ; tất cả phần còn lại của Ít-ra-en cũng một lòng như vậy. **40** Họ ở lại đó ba ngày, cùng ăn uống với vua Đa-vít.

Anh em họ quả đã chuẩn bị cho họ tất cả ; **41** từ những người ở gần đó đến những kẻ ở mãi Ít-xa-kha, Dơ-vu-lun và Náp-ta-li cũng chở lương thực về bằng lừa, lạc đà, la, bò : nào bột, nào bánh vãi sấy, rồi nho khô, rượu, dầu, bò, chiên, nhiều vô kể. Cả Ít-ra-en liên hoan tưng bừng.

13 1 Vua Đa-vít bàn với các chỉ huy trưởng đơn vị ngàn quân và trăm quân, cũng như với tất cả các người lãnh đạo. **2** Vua nói với toàn thể cộng đồng Ít-ra-en : "Nếu các người thấy thế là được và nếu đó là ý định của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng ta, thì chúng ta sẽ sai người đi mời các anh em khác của chúng ta từ khắp các miền đất Ít-ra-en, mời các tư tế, các thầy Lê-vi sống tại các thành có đồng cỏ chung quanh, cùng tập hợp lại với chúng ta. **3** Chúng ta sẽ

đưa Hòm Bia Thiên Chúa về với chúng ta, vì thời vua Sa-un, quả chúng ta đã không quan tâm tới điều đó."

4 Tất cả cộng đồng quyết định thi hành như vậy, vì toàn dân thấy thế là phải. **5** Vậy vua Đa-vít triệu tập toàn dân Ít-ra-en, từ Si-kho bên Ai-cập đến Cửa Ải Kha-mát, để cung nghinh Hòm Bia Thiên Chúa từ Kia-giát Giơ-a-rim về. **6** Vua Đa-vít cùng toàn thể Ít-ra-en lên Ba-a-la ở Kia-giát Giơ-a-rim thuộc Giu-đa, để từ đó đưa Hòm Bia Thiên Chúa lên, Hòm Bia mang tên ĐỨC CHÚA ngự trên các Kê-ru-bim. **7** Họ đem Hòm Bia Thiên Chúa từ nhà ông A-vi-na-đáp đặt lên một cỗ xe mới, rồi ông Út-da và ông Ác-giô đánh xe đi. **8** Còn vua Đa-vít và toàn thể Ít-ra-en thì nhảy múa trước mặt Thiên Chúa giữa tiếng ca, tiếng đàn sắt, đàn cầm, tiếng trống, náo bạt và tiếng kèn. **9** Khi họ vào tới sân lúa Ki-đôn, ông Út-da giơ tay giữ lấy Hòm Bia vì con bò làm cho Hòm Bia muốn đổ. **10** ĐỨC CHÚA liền nổi cơn thịnh nộ với ông Út-da ; Người đánh phạt ông vì ông đã giơ tay đụng tới Hòm Bia ; ông chết ngay tại đó trước mặt Thiên Chúa. **11** Vua Đa-vít buồn bực vì ĐỨC CHÚA đã đánh ông Út-da chết tức khắc như vậy, và người ta gọi nơi ấy là Pe-rét Út-da cho tới ngày nay.

12 Hôm ấy vua Đa-vít sợ Thiên Chúa. Vua nói : "Làm sao tôi đưa Hòm Bia Thiên Chúa về nhà tôi được ?"

13 Và vua Đa-vít đã không cung nghinh Hòm Bia về nhà mình trên Thành vua Đa-vít nữa, nhưng đưa Hòm Bia rẽ vào nhà ông Ô-vết Ê-đôm người Gát. **14** Hòm Bia Thiên Chúa ở lại với gia đình ông Ô-vết Ê-đôm ngay tại nhà ông ba tháng ; ĐỨC CHÚA giáng phúc cho nhà ông Ô-vết Ê-đôm cùng tất cả những gì thuộc về ông.

14 1 Khi-ram, vua thành Tia, sai sứ giả đến yết kiến vua Đa-vít, mang theo gỗ bá hương, thợ nề, thợ mộc để xây cho vua một cung điện. **2** Vua biết rằng ĐỨC CHÚA đã củng cố vương quyền của vua trên Ít-ra-en và nhờ Ít-ra-en là dân của vua mà vương quốc của vua được hưng thịnh.

3 Tại Giê-ru-sa-lem, vua Đa-vít lấy thêm vợ, sinh thêm con trai con gái. **4** Đây là tên những người con vua đã sinh tại Giê-ru-sa-lem : Sam-mu-a, Sô-váp, Na-than, Sa-lô-môn, **5** Gíp-kha, Ê-li-su-a, En-pa-lét, **6** Nô-ga, Ne-phéc, Gia-phia, **7** Ê-li-sa-ma, Bơ-en-gia-đa, Ê-li-phe-lét.

8 Khi quân Phi-li-tinh nghe tin vua Đa-vít đã được xức dầu làm vua toàn thể Ít-ra-en, thì toàn thể quân Phi-li-tinh lên tìm bắt vua Đa-vít. Vua Đa-vít nghe tin liền ra đón chúng. **9** Quân Phi-li-tinh đến dàn trận trong thung lũng người Ra-pha. **10** Bấy giờ vua Đa-vít thỉnh ý Thiên Chúa : "Con có nên tiến đánh quân Phi-li-tinh không ? Ngài có trao chúng vào tay con không ?" ĐỨC CHÚA trả lời vua : "Cứ lên ! Ta sẽ trao chúng vào tay ngươi." **11** Chúng kéo lên Ba-an Pơ-ra-xim, và vua Đa-vít đã đánh bại chúng tại đó. Vua Đa-vít nói : "Thiên Chúa đã dùng tay tôi mà chọc thủng quân thù của tôi như chỗ bị nước chọc thủng." Vì thế, người ta đặt tên cho nơi ấy là Ba-an Pơ-ra-xim. **12** Chúng đã bỏ lại đó các thần của chúng, và vua Đa-vít nói : "Cho vào lửa đốt hết !"

13 Quân Phi-li-tinh lại dàn trận trong thung lũng. **14** Một lần nữa, vua Đa-vít thỉnh ý Thiên Chúa và Thiên Chúa phán bảo vua : "Đứng lên đuổi theo chúng, nhưng hãy đi vòng, cách xa chúng một quãng và tấn công chúng từ phía lùm cây sồi. **15** Khi nào ngươi nghe tiếng chân bước trên ngọn các cây sồi, bấy giờ ngươi hãy ra mà tấn công : vì Thiên Chúa sẽ ra trận trước mặt ngươi để đánh quân đội Phi-li-tinh." **16** Vua Đa-vít làm như Thiên Chúa đã truyền cho vua và vua đã đánh bại quân đội Phi-li-tinh từ Ghíp-ôn tới Ghe-de.

17 Danh tiếng vua Đa-vít đồn ra khắp nơi và ĐỨC CHÚA làm cho chư dân phải khiếp sợ vua.

15 1 Vua Đa-vít xây cất cung điện cho mình trong Thành vua Đa-vít và dọn chỗ cho Hòm Bia Thiên Chúa, rồi dựng lều cho Hòm Bia. **2** Bấy giờ vua Đa-vít nói : "Chỉ có các thầy Lê-vi mới được khiêng Hòm Bia Thiên Chúa, vì ĐỨC CHÚA đã chọn họ để khiêng Hòm Bia và phụng sự Người đến muôn đời."

3 Vua Đa-vít triệu tập toàn thể Ít-ra-en về Giê-ru-sa-lem để rước Hòm Bia của ĐỨC CHÚA lên chỗ vua đã dọn sẵn. **4** Vua cũng tập hợp con cháu ông A-ha-ron và các thầy Lê-vi : **5** trong hàng con cháu ông Cơ-hát, có ông U-ri-ên chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là một trăm hai mươi người ; **6** trong hàng con cháu ông Mơ-ra-ri, có ông A-xa-gia chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là hai trăm hai mươi người ; **7** trong hàng con cháu ông Ghéc-sôn, có ông Giô-en chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là một trăm ba mươi người ; **8** trong hàng con cháu ông Ê-li-xa-phan, có ông Sơ-ma-gia chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là hai trăm người ; **9** trong hàng con cháu ông Khép-rôn, có ông Ê-li-ên chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là tám mươi người ; **10** trong hàng con cháu ông Út-di-ên, có ông A-mi-na-đáp chỉ huy, và các anh em của ông, tất cả là một trăm mười hai người.

11 Vua Đa-vít cho vời các tư tế Xa-đốc và Ép-gia-tha, và các thầy Lê-vi U-ri-ên, A-xa-gia, Giô-en, Sơ-ma-gia, Ê-li-ên và Am-mi-na-đáp. **12** Vua nói với họ : "Các ngươi là những người đứng đầu các gia tộc Lê-vi, vậy hãy thanh tẩy chính mình và anh em các ngươi, rồi đưa Hòm Bia của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, lên nơi ta đã dọn sẵn. **13** Chính vì lần đầu không có các ngươi, nên ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa chúng ta, đã đánh phạt chúng ta. Quả chúng ta đã không tôn kính Người theo đúng quy luật." **14** Vậy các tư tế và các thầy Lê-vi thanh tẩy mình để kiệu Hòm Bia của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en, **15** Con cháu Lê-vi mang Hòm Bia Thiên Chúa đúng như ông Mô-sê đã truyền theo lệnh của ĐỨC CHÚA, là dùng đòn mà khiêng trên vai.

16 Vua Đa-vít truyền cho những người đứng đầu các thầy Lê-vi bố trí các ca viên, anh em của họ, để những

người này dùng nhạc khí như đàn sắt, đàn cầm, nã bạt mà tấu khúc hoan ca. **17** Các thầy Lê-vi xếp chỗ cho ông Hê-man con ông Giô-en, và trong các anh em ông ấy thì xếp cho ông A-xáp con ông Be-réc-gia-hu ; trong hàng con cháu ông Mơ-ra-ri anh em với họ, thì xếp cho ông Ê-than, con ông Cô-sa-gia-hu. **18** Cùng với họ, có các anh em của họ ở bậc thứ hai : các ông Dơ-khác-gia-hu, Gia-a-di-ên, Sơ-mi-ra-mốt, Giơ-khi-ên, Un-ni, Ê-li-áp, Bơ-na-gia-hu, Ma-a-xê-gia-hu, Mát-tít-gia-hu, E-líp-lê-hu, Mích-nê-gia-hu, Ô-vết Ê-đôm và Giơ-y-ên, các ông là những người gác cổng. **19** Còn các ca viên Hê-man, A-xáp và Ê-than khua nã bạt bằng đồng. **20** Các ông Dơ-khác-gia và Út-di-ên, Sơ-mi-ra-mốt, Giơ-khi-ên, Un-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia-hu và Bơ-na-gia-hu đệm hạc cầm cho giọng nữ. **21** Các ông Mát-tít-gia-hu, E-líp-lê-hu, Mích-nê-gia-hu, Ô-vết Ê-đôm, Giơ-y-ên, A-dát-gia-hu dạo thập lục huyền cầm quãng tám. **22** Ông Cơ-nan-gia-hu, đứng đầu các thầy Lê-vi khiêng kiệu, điều khiển cuộc rước, vì ông là người thành thạo. **23** Hai ông giữ cửa là Be-réc-gia và En-ca-na hộ tống Hòm Bia. **24** Các tư tế Sơ-van-gia-hu, Giô-sa-phát, Nơ-than-ên, A-ma-xai, Dơ-khác-gia-hu, Bơ-na-gia-hu và Ê-li-e-de thổi tù và trước Hòm Bia Thiên Chúa. Hai ông giữ cửa là Ô-vết Ê-đôm và Giơ-khi-gia hộ tống Hòm Bia.

25 Vậy vua Đa-vít, các kỳ mục Ít-ra-en và các tướng lãnh chỉ huy đơn vị ngàn quân hân hoan ra rước Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA lên từ nhà ông Ô-vết Ê-đôm. **26** Có Thiên Chúa phù trợ, các thầy Lê-vi kiệu Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA, trong khi người ta sát tế bầy con bò mộng và bầy con cừu đực. **27** Vua Đa-vít mặc áo thụng bằng trúc bầu cũng như tất cả các thầy Lê-vi khiêng Hòm Bia, các ca viên và ông Cơ-nan-gia điều khiển cuộc rước ; vua Đa-vít còn khoác ê-phốt bằng vải gai. **28** Toàn thể Ít-ra-en đưa Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA lên, vừa đi vừa reo hò, giữa tiếng tù và, kèn đồng và nã bạt, với tiếng cầm tiếng sắt. **29** Khi Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA tiến vào Thành vua Đa-vít, bà Mi-khan, con vua Sa-un, từ cửa sổ nhìn xuống thấy vua Đa-vít nhảy múa vui cười, thì sinh lòng khinh dể.

16 1 Người ta đưa Hòm Bia Thiên Chúa vào đặt giữa Lều vua Đa-vít đã dựng sẵn. Rồi họ dâng lễ toàn thiêu và lễ kỳ an trước nhan Thiên Chúa. **2** Khi đã hoàn tất việc dâng các lễ toàn thiêu và lễ kỳ an, vua Đa-vít nhân danh ĐỨC CHÚA chúc phúc cho dân. **3** Vua phân phát cho mọi người Ít-ra-en, đàn ông cũng như đàn bà, mỗi người một ổ bánh, một phần thịt và một cái bánh nhỏ.

4 Vua Đa-vít cất đặt một số thầy Lê-vi túc trực trước Hòm Bia của ĐỨC CHÚA để ngợi khen, tôn vinh và ca tụng ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en : **5** đứng đầu là A-xáp, thứ đến là Dơ-khác-gia, rồi Út-di-ên, Sơ-mi-ra-mốt, Giơ-khi-ên, Mát-tít-gia, Ê-li-áp, Bơ-na-gia-hu, Ô-vết Ê-đôm, Giơ-y-ên ; họ sử dụng các nhạc khí như đàn sắt, đàn cầm, còn ông A-xáp thì khua nã bạt, trong khi **6** các tư tế Bơ-na-gia-hu và Gia-kha-di-ên không ngưng tiếng kèn trước Hòm Bia Giao Ước của Thiên Chúa. **7** Hôm ấy, lần đầu tiên, vua Đa-vít trao cho ông A-xáp và anh em ông nhiệm vụ ngợi khen ĐỨC CHÚA :

- 8** Hãy tạ ơn ĐỨC CHÚA, cầu khẩn danh Người, vĩ nghiệp của Người, loan báo giữa muôn dân.
- 9** Hát lên đi, đàn ca mừng Chúa và suy gẫm mọi kỳ công của Người.
- 10** Hãy tự hào vì danh thánh Chúa, tâm hồn những ai tìm kiếm CHÚA, nào hoan hỷ.
- 11** Hãy tìm CHÚA và sức mạnh của Người, chẳng khi ngừng tìm kiếm Thánh Nhan.
- 12** Hãy nhớ lại những kỳ công Người thực hiện, những dấu lạ và những quyết định Người phán ra,
- 13** hỏi anh em, dòng dõi Ít-ra-en tôi tớ Chúa, con cháu Gia-cóp được Người tuyển chọn !
- 14** Chính ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa chúng ta, những điều Người quyết định là luật chung cho cả địa cầu
- 15** giao ước của Người, muôn đời nên nhớ kỹ, nhớ lời đã cam kết đến ngàn thế hệ :
- 16** Đó là điều đã giao ước cùng Áp-ra-ham, đã đoan thệ cùng I-xa-ác,
- 17** và đặt thành quy luật cho Gia-cóp,

18 thành giao ước muôn đời cho Ít-ra-en,
rằng : "Ta sẽ cho người đất Ca-na-an
làm kỹ phần gia nghiệp."
19 Thuở ấy, họ chỉ là một số nhỏ,
một nhóm kiều dân nơi đất khách quê người,
20 lang thang hết xứ này qua xứ khác,
phiêu bạt từ nước nọ đến nước kia,
21 nhưng Chúa không để cho ai ức hiếp họ ;
vì thương họ, Người la rầy vua chúa :
22 "Đừng đụng tới những kẻ Ta xúc dầu tấn
phong,
chớ làm hại các ngôn sứ của Ta."
23 Hát lên mừng CHÚA, hỡi toàn thể địa cầu !
Ngày lại ngày, hãy loan báo ơn Người cứu độ
24 kẻ cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển
cho mọi nước hay những kỳ công của Người.
25 CHÚA thật cao cả, xứng muôn lời ca tụng,
khả tôn khả úy hơn chư thần.
26 Vì chư thần các nước đều là hư ảo,
còn ĐỨC CHÚA, Người sáng tạo trời cao.
27 Trước thiên nhan, toàn uy phong rực rỡ,
trong thánh điện, đầy dũng lực huy hoàng.
28 Hãy dâng CHÚA, hỡi các dân các nước,
dâng CHÚA quyền lực và vinh quang.
29 Hãy dâng CHÚA vinh quang xứng danh Người,
hãy bưng lễ vật, bước vào tiền đình Chúa,
và thờ lạy CHÚA uy linh thánh thiện.
30 Toàn thể địa cầu, hãy run sợ trước Thánh Nhan.
Chúa thiết lập địa cầu, địa cầu chẳng lay
chuyển.
31 Trời vui lên, đất hãy nhảy mừng.
Hãy nói giữa chư dân : CHÚA là Vua hiển trị.
32 Biển gầm vang cùng muôn hải vật,
rụng đồng cùng hoa trái, nào hoan hỷ.
33 Hỡi cây cối rừng xanh,
hãy reo mừng trước tôn nhan CHÚA,
vì Người ngự đến, Người ngự đến xét xử trần
gian.
34 Hãy tạ ơn CHÚA, vì Chúa nhân từ :
muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.
35 Hãy nói : lạy Thiên Chúa Đấng cứu độ chúng
con,

xin thương quy tụ chúng con về,
cứu chúng con từ giữa muôn dân nước,
để chúng con cảm tạ Thánh Danh,
và được hiên ngang tán dương Ngài.
36 Chúc tụng ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa Ít-ra-en,
từ muôn thuở cho đến muôn đời !"
Và toàn dân hô lớn : "A-men ! Ha-lê-lui-a !"
37 Rồi vua Đa-vít để ông A-xáp và anh em ông ở lại đó,
trước Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA, để họ túc
trực trước Hòm Bia, thi hành nhiệm vụ thường ngày. 38
Vua cũng để lại ông Ô-vết Ê-đôm với sáu mươi tám anh
em ông như vậy : các ông Ô-vết Ê-đôm, con ông Giơ-
đu-thun, và ông Khô-xa, được đặt làm người giữ cửa.
39 Tư tế Xa-đốc và các tư tế anh em ông thì vua để ở
trước Nhà Tạm của ĐỨC CHÚA ngự trên nơi cao của
Ghíp-ôn, 40 để sáng chiều họ không ngừng thượng tiến
lễ toàn thiêu kính ĐỨC CHÚA trên bàn thờ dâng lễ toàn
thiêu theo đúng mọi điều ghi chép trong luật ĐỨC CHÚA
đã truyền cho Ít-ra-en. 41 Cùng với họ có ông Hê-man,
ông Giơ-đu-thun và những người khác đã được tuyển
chọn đích danh để ca tụng ĐỨC CHÚA, vì "muôn ngàn
đời Chúa vẫn trọn tình thương." 42 Cùng với họ có ông
Hê-man và ông Giơ-đu-thun thổi kèn, khua não bạt cùng
các nhạc khí để hát thánh ca. Các con ông Giơ-đu-thun
lo việc giữ cửa.
43 Toàn dân ra đi, ai về nhà nấy, còn vua Đa-vít cũng
trở về để chúc lành cho gia đình vua.
17 1 Khi đã được yên cửa yên nhà, vua Đa-vít nói với
ngôn sứ Na-than rằng : "Này, tôi được ở nhà bằng gỗ bá
hương, còn Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA thì vẫn
ở dưới lều." 2 Ông Na-than thưa với vua Đa-vít : "Tất cả
những gì ngài ấp ủ trong lòng, xin cứ thực hiện, vì Thiên
Chúa ở với ngài." 3 Nhưng, ngay đêm ấy, có lời Thiên
Chúa phán với ông Na-than rằng : 4 "Hãy đi nói với tôi
tớ Ta là Đa-vít : ĐỨC CHÚA phán thế này : không phải
ngươi sẽ xây nhà cho Ta ở. 5 Thật vậy, từ ngày Ta đưa
Ít-ra-en lên cho tới hôm nay, Ta không hề ở trong một

ngôi nhà, nhưng Ta đã ở hết lều này đến lều khác, hết Nhà Tạm này sang Nhà Tạm khác. **6** Trong suốt thời gian rày đây mai đó với toàn thể Ít-ra-en, có bao giờ Ta đã lên tiếng hỏi một trong các thủ lãnh Ít-ra-en mà Ta đã đặt lên chân đất dân Ta, rằng : sao các người không xây cho Ta một ngôi nhà bằng gỗ bá hương ? **7** Bây giờ, người hãy nói với tôi tớ Ta là Đa-vít như sau : ĐỨC CHÚA các đạo binh phán thế này : Chính Ta đã cất nhắc người, từ một kẻ lừa chiên ngoài đồng cỏ, lên làm người lãnh đạo dân Ta là Ít-ra-en. **8** Người đi đâu, Ta cũng đã ở với người ; mọi thù địch người, Ta đã diệt trừ cho khuất mắt người ; Ta sẽ làm cho tên tuổi người sánh được với tên tuổi các bậc vĩ nhân trên mặt đất. **9** Ta sẽ cho dân Ta là Ít-ra-en một chỗ ở ; Ta sẽ định cư chúng và chúng sẽ ở luôn tại đó, chúng sẽ không còn run sợ và quân gian ác cũng không còn tiếp tục quấy phá chúng như thuở ban đầu, **10** từ thời Ta đặt các thủ lãnh cai quản dân Ta là Ít-ra-en, Ta sẽ bắt mọi thù địch hàng phục người. Ta báo cho người biết là ĐỨC CHÚA sẽ xây cho người một ngôi nhà. **11** Khi người được mãn phần mà về với tổ tiên, Ta sẽ cho dòng dõi người đứng lên kế vị người -tức là một trong số các con người-, và Ta sẽ làm cho vương quyền của nó được vững bền. **12** Chính nó sẽ xây nhà cho Ta, còn Ta sẽ làm cho ngai báu của nó vững bền mãi mãi. **13** Đối với nó, Ta sẽ là cha, đối với Ta, nó sẽ là con ; ân nghĩa dành cho nó, Ta sẽ không rút lại, như Ta đã rút lại đối với kẻ tiền nhiệm của người.

14 Ta sẽ làm cho nó được kiên vững trong nhà Ta cũng như trong vương quốc của Ta đến muôn đời, và đến muôn đời ngai báu của nó sẽ được củng cố."

15 Tất cả các lời ấy và tất cả thị kiến ấy, ông Na-than nhận được làm sao, thì đã nói lại với vua Đa-vít đúng y như vậy.

16 Vua Đa-vít vào ngôi chầu trước nhan ĐỨC CHÚA và thưa : "Lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, con là ai và nhà của con là gì, mà Ngài đã đưa con tới địa vị này ? **17** Và, lạy Thiên Chúa, Ngài còn coi đó là quá ít ; Ngài lại hứa cho nhà của tôi tớ Ngài một tương lai lâu dài ; Ngài

coi con như một nhân vật cao sang, lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa. **18** Trước vinh dự Ngài dành cho tôi tớ Ngài, Đa-vít còn nói thêm gì với Ngài được nữa ! Ngài biết rõ tôi tớ Ngài. **19** Lạy ĐỨC CHÚA, chính vì tôi tớ Ngài và theo lòng Ngài muốn, Ngài đã thực hiện cả một công trình vĩ đại là cho biết mọi vĩ nghiệp của Ngài. **20** Lạy ĐỨC CHÚA, không ai sánh được như Ngài và không có Thiên Chúa nào khác ngoại trừ Ngài, theo như mọi điều tai chúng con đã từng được nghe. **21** Dưới đất, có một dân tộc nào được như dân Ngài là Ít-ra-en ? Thiên Chúa đã đến cứu chuộc dân này để làm thành dân của Ngài, để Ngài được hiển danh vì những việc vĩ đại và khủng khiếp, khi xua đuổi chư dân khuất mắt dân Ngài, dân mà Ngài đã cứu chuộc khỏi tay Ai-cập. **22** Ngài đã cho Ít-ra-en dân Ngài được muôn đời làm dân riêng của Ngài, và chính Ngài, lạy ĐỨC CHÚA, Ngài đã trở thành Thiên Chúa của họ. **23** Giờ đây, lạy ĐỨC CHÚA, xin cho lời Ngài đã phán về tôi tớ Ngài và nhà của nó tồn tại đến muôn đời, và xin hành động như Ngài đã phán. **24** Vâng, nguyện cho lời Ngài tồn tại và danh Ngài được tán dương đến muôn đời. Ước chi người người đều nói : "ĐỨC CHÚA các đạo binh, Thiên Chúa của Ít-ra-en, Người thật là Thiên Chúa Ít-ra-en thờ !" Ngài sẽ cho nhà của Đa-vít tôi tớ Ngài vững bền trước nhan Ngài. **25** Thật vậy, lạy Thiên Chúa của con, chính Ngài đã mặc khải cho tôi tớ Ngài rằng : Ngài sẽ xây dựng cho nó một nhà. Vì thế, tôi tớ Ngài mới dám cầu nguyện trước nhan Ngài. **26** Giờ đây, lạy ĐỨC CHÚA, chính Ngài là Thiên Chúa và Ngài đã hứa ban cho tôi tớ Ngài điều tốt đẹp ấy. **27** Vậy giờ đây Ngài đã đoái thương giáng phúc cho nhà của tôi tớ Ngài để nhà ấy được tồn tại mãi trước nhan Ngài. Vì chính Ngài, lạy ĐỨC CHÚA, Ngài đã giáng phúc, nên muôn đời nó sẽ được phúc.

18 1 Sau đó, vua Đa-vít đánh bại người Phi-li-tinh và hạ nhục chúng. Vua chiếm lấy Gát và các vùng phụ cận, khỏi tay người Phi-li-tinh. **2** Vua đánh bại người Mô-áp, người Mô-áp phải làm nô lệ cho vua Đa-vít và triều cống vua.

3 Vua Đa-vít đánh bại Ha-đát-e-de vua nước Xô-va về phía Kha-mát, khi vua này đi tái lập chủ quyền trên vùng sông Êu-phơ-rát. **4** Vua Đa-vít bắt được của vua ấy một ngàn chiến xa, bảy ngàn kỵ binh và hai mươi ngàn bộ binh ; và vua Đa-vít đã cắt gân chân tất cả những con ngựa kéo xe, chỉ chừa lại một trăm. **5** Người A-ram ở Đa-mát đến cứu viện Ha-đát-e-de vua Xô-va, nhưng vua Đa-vít đã hạ của A-ram hai mươi ngàn người. **6** Vua Đa-vít đặt những trấn thủ cai trị người A-ram ở Đa-mát, và người A-ram phải làm nô lệ cho vua Đa-vít và triều cống vua. ĐỨC CHÚA đã cho vua Đa-vít đi đâu thắng đó. **7** Vua Đa-vít lấy các khiên vàng mà tước vua Ha-đát-e-de mang, và đưa về Giê-ru-sa-lem. **8** Và từ Típ-khát và Cun, các thành của vua Ha-đát-e-de, vua Đa-vít lấy được rất nhiều đồng, sau này vua Sa-lô-môn dùng đồng ấy làm bể nước, làm cột và các vật dụng khác.

9 Nghe tin vua Đa-vít đã đánh tan toàn bộ lực lượng của Ha-đát-e-de vua Xô-va, **10** Tô-u vua Kha-mát liền sai con là Ha-đô-ram đến vắn an và chúc mừng vua Đa-vít vì vua đã chiến đấu với Ha-đát-e-de và đánh bại vua ấy - đó là vì vua Tô-u cũng đã khai chiến với Ha-đát-e-de. Vua Tô-u còn gởi tặng vua Đa-vít đủ thứ vật dụng bằng vàng, bạc và đồng. **11** Vua Đa-vít cũng thánh hiến cho ĐỨC CHÚA tất cả các vật dụng ấy cùng với vàng bạc vua đã lấy được của tất cả các dân Ê-đôm, Mô-áp, con cái Am-mon, Phi-li-tinh và A-ma-lếch.

12 Ông Áp-sai con bà Xơ-ru-gia đánh bại quân Ê-đôm tại thung lũng Muối, giết chết mười tám ngàn người. **13** Ông đặt những trấn thủ cai trị tại Ê-đôm. Toàn dân Ê-đôm phải làm nô lệ vua Đa-vít, và ĐỨC CHÚA đã cho vua Đa-vít đi đâu thắng đó.

14 Vua Đa-vít trị vì toàn thể Ít-ra-en và thực hiện điều chính trực công minh cho toàn dân.

15 Ông Giô-áp con bà Xơ-ru-gia, chỉ huy quân đội ; ông Giơ-hô-sa-phát, con ông A-khi-lút, làm quốc vụ khanh ; **16** ông Xa-đốc, con ông A-khi-túp, và ông A-vi-me-lét, con ông Êp-gia-tha, làm tư tế ; ông Sau-sa làm ký lục ; **17** ông Bơ-na-gia-hu, con ông Giơ-hô-gia-đa chỉ huy

quân Cơ-rê-thi và quân Pơ-lê-thi. Các con vua Đa-vít là những đệ nhất cận thần của vua.

19 1 Sau đó, Na-khát vua của con cái Am-mon qua đời và con vua lên ngôi kế vị. **2** Vua Đa-vít nói : "Ta sẽ lấy tình mà đối xử với vua Kha-nun, con vua Na-khát, vì cha của vua ấy đã lấy tình mà đối xử với ta." Vậy vua Đa-vít sai sứ giả đến chia buồn với vua ấy về vua cha. Nhưng khi bề tôi vua Đa-vít đến đất con cái Am-mon yết kiến vua Kha-nun để chia buồn với ông, **3** thì các tướng lãnh của con cái Am-mon thưa với vua Kha-nun rằng : "Ngài tưởng là Đa-vít kính trọng vua cha khi sai người đến chia buồn với ngài sao ? Chẳng phải bề tôi của Đa-vít đến gặp ngài là để quan sát, lật đổ và dò thám đất đai sao ?" **4** Vua Kha-nun liền bắt bề tôi của vua Đa-vít mà cạo râu, cắt một nửa áo của họ cho đến hông, rồi thả về. **5** Họ ra đi. Người ta báo cho vua Đa-vít biết tình cảnh của những người ấy ; vua sai người đi đón họ, vì những người ấy nhục nhã lắm. Vua bảo : "Các người cứ ở lại Giê-ri-khô, chờ cho râu mọc lại rồi hãy về."

6 Con cái Am-mon thấy rằng mình đã ra đáng ghét đối với vua Đa-vít, nên vua Kha-nun và con cái Am-mon sai người đem ba mươi ngàn ký bạc đi thuê chiến xa và kỵ binh của A-ram Na-ha-ra-gim, của A-ram xứ Ma-a-kha và của Xô-va. **7** Và họ đã thuê ba mươi hai ngàn chiến xa, thuê cả vua xứ Ma-a-kha cùng với quân đội của vua. Những người này tiến vào đóng trại đối diện với Mê-đơ-va ; còn con cái Am-mon thì từ các thành của họ tập hợp lại và chuẩn bị chiến đấu. **8** Vua Đa-vít nghe tin thì sai ông Giô-áp đi với cả một đạo binh gồm toàn các dũng sĩ. **9** Con cái Am-mon tiến ra và dàn trận ở lối vào cửa thành ; còn các vua đã đến thì đóng riêng ngoài đồng. **10** Ông Giô-áp thấy rằng mình phải đối phó với mặt trận cả phía trước lẫn phía sau, nên đã chọn trong toàn thể tinh binh của Ít-ra-en một số người và dàn ra đối diện với người A-ram. **11** Phần quân còn lại, ông giao cho ông Áp-sai, em ông ; họ dàn trận đối diện với con cái Am-mon. **12** Ông nói : "Nếu người A-ram mạnh hơn tôi, chú sẽ cứu viện tôi. Còn nếu con cái Am-mon mạnh hơn chú, tôi sẽ cứu viện chú. **13** Can đảm lên,

chúng ta hãy tỏ ra can đảm vì dân chúng ta và vì các thành của Thiên Chúa chúng ta ! Xin ĐỨC CHÚA thực hiện điều Người coi là tốt !" **14** Ông Giô-áp và quân binh của ông tiến lên giao chiến với quân A-ram, và chúng chạy trốn trước mặt họ. **15** Khi con cái Am-mon thấy quân A-ram chạy trốn, thì chúng cũng chạy trốn trước mặt ông Áp-sai em ông Giô-áp và rút về thành. Ông Giô-áp trở về Giê-ru-sa-lem.

16 Người A-ram thấy mình bị Ít-ra-en đánh bại, thì họ sai sứ giả mời những người A-ram ở bên kia Sông Cả đến ; có ông Sô-phác tướng chỉ huy quân đội của vua Ha-đát-e-de cầm đầu. **17** Người ta báo tin cho vua Đa-vít. Vua quy tụ toàn thể Ít-ra-en, vượt sông Gio-đan, tiến lên, dàn trận đánh chúng. Vua Đa-vít dàn trận đối diện người A-ram và chúng giao chiến với vua. **18** Người A-ram chạy trốn trước mặt Ít-ra-en. Vua Đa-vít tiêu diệt của người A-ram bảy ngàn kỵ binh và bốn mươi ngàn bộ binh ; còn Sô-phác tướng chỉ huy quân đội, vua cũng giết chết. **19** Các chư hầu của vua Ha-đát-e-de thấy mình bị Ít-ra-en đánh bại, thì cầu hoà với vua Đa-vít và làm tôi vua. Người A-ram không muốn cứu viện con cái Am-mon nữa.

20 **1** Lúc xuân về, thời mà các vua ra quân, ông Giô-áp đưa lực lượng quân đội tàn phá đất đai của con cái Am-mon. Ông tiến quân vây hãm Ráp-ba, còn vua Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem. Ông Giô-áp tấn công và triệt hạ Ráp-ba. **2** Vua Đa-vít lột vương miện trên đầu Min-côm, vương miện cân nặng ba mươi ký vàng, có một viên ngọc quý. Viên ngọc này được đặt lên đầu vua Đa-vít. Vua lấy đi rất nhiều chiến lợi phẩm của thành. **3** Còn dân trong thành thì vua đưa đi và bắt phải làm những việc dùng đến cưa, cuốc chim và rìu, vua xử như thế với mọi thành của con cái Am-mon. Rồi vua Đa-vít và toàn thể quân binh trở về Giê-ru-sa-lem.

4 Sau đó lại có giao tranh tại Ghe-de với người Phi-li-tinh. Bấy giờ ông Xíp-bơ-khai, người Khu-sa, hạ sát tên Xíp-pai, con cháu Ra-pha, và chúng phải thần phục. **5** Lại có giao tranh với người Phi-li-tinh, và ông En-kha-

nan con ông Gia-ia đã hạ sát tên Lác-mi, em của tên Gô-li-át người Gát ; cán giáo của nó như trục khung cửi thợ dệt. **6** Lại có giao tranh ở Gát. Có một người cao lớn, tay chân đều có sáu ngón, vị chi hai mươi bốn ngón. Nó cũng là con cháu Ra-pha. **7** Nó thách Ít-ra-en, và ông Giơ-hô-na-than, con ông Sim-a là anh vua Đa-vít, đã hạ sát nó. **8** Những người ấy là con cháu Ra-pha tại Gát. Chúng đã gục ngã do tay vua Đa-vít và các bề tôi của vua.

21 **1** Xa-tan đứng lên chống Ít-ra-en và xúi giục vua Đa-vít thống kê dân số Ít-ra-en. **2** Vua Đa-vít nói với ông Giô-áp và các tướng lãnh quân đội : "Hãy đi đếm dân Ít-ra-en, từ Bơ-e Se-va tới Đan và về trình cho ta biết con số là bao nhiêu." **3** Ông Giô-áp thưa : "Xin ĐỨC CHÚA tăng dân Người lên gấp trăm ! Thưa đức vua chúa thương tôi, tất cả những người đó lại không phải là bề tôi của chúa thương tôi sao ? Vậy tại sao chúa thương tôi lại muốn điều tra như thế ? Tại sao bắt Ít-ra-en phải mang tội ?" **4** Tuy nhiên, vì tuân lệnh vua, ông Giô-áp ra đi, rào khắp Ít-ra-en, rồi trở về Giê-ru-sa-lem. **5** Ông Giô-áp nộp cho vua Đa-vít con số thống kê nhân khẩu : Ít-ra-en có tất cả một triệu một trăm ngàn người biết tuốt gươm và Giu-đa có bốn trăm bảy mươi ngàn người biết tuốt gươm. **6** Nhưng chi tộc Lê-vi và Ben-gia-min, ông Giô-áp không tính vào số ấy, vì ông ghê tởm mệnh lệnh của vua.

7 Việc này chướng mắt Thiên Chúa và Người đã đánh phạt Ít-ra-en. **8** Vua Đa-vít thưa cùng Thiên Chúa : "Con đã phạm tội nặng khi làm việc này. Giờ đây, xin bỏ qua lỗi lầm của tôi tớ Ngài, vì con đã hành động rất ngu xuẩn." **9** Bấy giờ ĐỨC CHÚA phán với ông Gát, thầy chiêm của vua Đa-vít, rằng : **10** "Hãy đi nói với Đa-vít : ĐỨC CHÚA phán thế này : Ta đưa ra cho ngươi ba điều. Ngươi hãy chọn lấy một trong ba, và Ta sẽ thực hiện cho ngươi." **11** Vậy ông Gát đến gặp vua Đa-vít và thưa : "ĐỨC CHÚA phán thế này : ngươi phải chịu nhận : **12** hoặc là ba năm đói ; hoặc ba tháng phải chạy trốn để thoát kẻ thù, vì gươm của kẻ thù rượt đuổi ngươi ; hoặc ba ngày chịu gươm của ĐỨC CHÚA, tức là ôn

dịch trong xứ, vì sứ giả của ĐỨC CHÚA tàn phá toàn cõi Ít-ra-en. Vậy bây giờ xin ngài xem tôi phải trả lời thế nào cho Đấng đã sai tôi." **13** Vua Đa-vít nói với ông Gát : "Tôi lâm vào cảnh rất ngặt nghèo ! Thà tôi sa vào tay ĐỨC CHÚA còn hơn, vì lòng thương của Người rất bao la ; nhưng ước chi tôi đừng sa vào tay người phạm !"

14 ĐỨC CHÚA giáng ôn dịch xuống Ít-ra-en, và bảy mươi ngàn người trong Ít-ra-en đã gục ngã. **15** Thiên Chúa sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem để tàn phá thành, nhưng trong cuộc tàn phá thì ĐỨC CHÚA nhìn xem và hối tiếc về tai hoạ đó, và Người phán bảo thiên sứ đang tàn phá : "Đủ rồi ! Bây giờ rút tay lại !"

Thiên sứ của ĐỨC CHÚA đang đứng gần sân lúa của ông Oóc-nan người Giơ-vút, **16** Vua Đa-vít ngược mắt lên, thấy thiên sứ của ĐỨC CHÚA đứng giữa đất và trời, tay vung gươm trần hướng về Giê-ru-sa-lem. Bấy giờ vua Đa-vít cùng các kỳ mục, mình khoác bao bị, ngã sấp xuống đất. **17** Vua Đa-vít thưa cùng Thiên Chúa :

"Chẳng phải chính con đã ra lệnh kiểm kê dân số sao ? Con mới là kẻ đã phạm tội, đã làm điều dữ. Còn những người kia, họ chỉ là bầy chiên, họ đâu có làm gì nên tội ! Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con, xin tay Ngài cứ đè nặng trên con và nhà cha con, nhưng xin đừng giáng hoạ xuống dân Ngài !"

18 Bấy giờ thiên sứ của ĐỨC CHÚA nói với ông Gát : "Hãy bảo Đa-vít lên dựng một bàn thờ kính ĐỨC CHÚA tại sân lúa của Oóc-nan người Giơ-vút." **19** Vua Đa-vít đi lên theo lời ông Gát đã nói nhân danh ĐỨC CHÚA. **20** Khi ông Oóc-nan trở lại và nhìn thấy thiên sứ, thì bốn người con đang ở bên ông liền đi tìm chỗ ẩn. Bấy giờ ông Oóc-nan đang đập lúa. **21** Vua Đa-vít vào đến tận chỗ ông Oóc-nan : khi nhìn thấy vua, ông bỏ sân lúa đi ra và sấp mặt xuống đất lạy vua. **22** Vua nói với ông : "Hãy nhượng sân lúa cho ta để ta lấy chỗ xây một bàn thờ kính ĐỨC CHÚA. Cứ nhượng cho ta, ta sẽ trả sòng phẳng. Có thể, tai hoạ mới ngưng, không còn giáng xuống trên dân nữa." **23** Ông Oóc-nan thưa với vua Đa-vít : "Xin đức vua, chúa thương tôi, cứ lấy sân lúa, và điều gì ngài cho là tốt thì xin cứ làm. Ngài xem : đã có

bò làm lễ toàn thiêu, có bàn đập lúa làm củi và có lúa làm lễ phẩm. Tất cả những thứ này, tôi xin biếu hết." **24** Nhưng Vua Đa-vít trả lời : "Không ! Ta muốn mua của người, giá cả sòng phẳng, chứ không muốn lấy của người mà dâng lên ĐỨC CHÚA những lễ toàn thiêu không mất tiền mua." **25** Vậy vua Đa-vít đã trao cho ông Oóc-nan số vàng cân nặng sáu ký để mua nơi ấy. **26** Vua Đa-vít xây một bàn thờ kính ĐỨC CHÚA ở đấy, rồi dâng của lễ toàn thiêu và kỳ an. Vua kêu cầu ĐỨC CHÚA và Người đã đáp lời, cho lửa từ trời xuống trên bàn thờ toàn thiêu. **27** ĐỨC CHÚA đã ra lệnh cho thiên sứ tra gươm vào vỏ. **28** Khi vua Đa-vít thấy ĐỨC CHÚA đã đáp lời tại sân lúa của ông Oóc-nan người Giơ-vút, thì vua đã sát tế tại đó, **29** vì bấy giờ Nhà Tạm của ĐỨC CHÚA do ông Mô-sê làm trong sa mạc và bàn thờ toàn thiêu vẫn còn ở trên cao tại Ghíp-ôn. **30** Vua Đa-vít không thể lên thỉnh cầu Thiên Chúa trên ấy, vì khiếp sợ lưỡi gươm của thiên sứ ĐỨC CHÚA.

22 1 Vua Đa-vít nói : "Đây nhà của ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, và đây bàn thờ để Ít-ra-en dâng lễ toàn thiêu."

2 Vua Đa-vít truyền tập trung ngoại kiều sống trên đất Ít-ra-en lại và cất đặt họ làm thợ đá. Họ phải đẽo những phiến đá dùng để xây nhà của Thiên Chúa. **3** Vua Đa-vít cũng chuẩn bị rất nhiều sắt để làm đinh đóng cánh cửa và làm móc ; còn đồng thì không cân hết. **4** Gỗ bá hương thì vô số kể, vì người Xi-đôn và người Tia đã đưa vào cho vua Đa-vít rất là nhiều.

5 Vua Đa-vít nói : "Sa-lô-môn con ta còn trẻ người non dạ, và ngôi nhà sắp xây kính ĐỨC CHÚA phải được cả thiên hạ coi là thật nguy nga, lẫy lừng và tráng lệ. Nào ta hãy chuẩn bị cho nó !" Thế là vua Đa-vít chuẩn bị hết sức chu đáo trước khi qua đời. **6** Vua gọi thái tử Sa-lô-môn đến và truyền phải xây một ngôi nhà kính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en. **7** Vua Đa-vít nói với Sa-lô-môn : "Con ơi, Cha đã dự định xây một ngôi nhà kính danh ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của cha. **8** Nhưng có lời ĐỨC CHÚA phán với cha rằng : 'Người đã đổ máu quá nhiều và đã nhiều phen giao chiến, nên sẽ không được

xây nhà kính danh Ta. Trước mặt Ta, người quả đã làm cho đất thấm đầy những máu. **9** Đây, đứa con người đã sinh ra đó, nó sẽ là người của bình an, và Ta sẽ cho nó được bình an tư bề, không bị thù địch quấy nhiễu. Vì thế nó mới mang tên là Sa-lô-môn. Suốt cuộc đời nó, Ta sẽ ban cho Ít-ra-en được an cư lạc nghiệp. **10** Nó sẽ xây nhà kính danh Ta ; nó sẽ là con đối với Ta, Ta sẽ là cha đối với nó. Ngai vàng của nó trên vương quốc Ít-ra-en, Ta sẽ củng cố đến muôn đời.' **11** Đây con, giờ đây xin ĐỨC CHÚA ở với con, cho con hoàn thành tốt đẹp công trình xây dựng nhà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con, như Người đã phán về con. **12** Chỉ mong sao ĐỨC CHÚA ban cho con được khôn ngoan sáng suốt khi đặt con lãnh đạo Ít-ra-en, để con tuân giữ lề luật của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của con. **13** Chắc chắn con sẽ thành công, miễn là con để tâm thi hành các quy tắc và lề luật mà ĐỨC CHÚA đã chỉ thị cho ông Mô-sê truyền lại cho Ít-ra-en. Phải can đảm và cương quyết ! Đừng sợ hãi, đừng nao núng ! **14** Đây, cha đã làm hết sức để chuẩn bị cho nhà của ĐỨC CHÚA ba ngàn tấn vàng, ba mươi ngàn tấn bạc, còn đồng và sắt thì nhiều cân không hết. Gỗ và đá, cha cũng đã chuẩn bị, nhưng con phải gom thêm nữa. **15** Con có sẵn nhiều công nhân : thợ đá, nghệ nhân chạm trở gỗ đá và đủ thứ thợ cao tay trong mọi ngành nghề. **16** Còn vàng, bạc, đồng, sắt thì nhiều vô kể. Đứng lên ! Bắt tay vào việc đi ! Xin ĐỨC CHÚA ở với con !"

17 Vua Đa-vít truyền cho tất cả các thủ lãnh trong Ít-ra-en phải giúp thái tử Sa-lô-môn : **18** "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các người, không ở với các người sao ? Người lại đã chẳng cho các người được yên ổn tư bề đó sao ? Bằng chứng là Người đã trao vào tay ta cư dân xứ này khiến họ phải thần phục ĐỨC CHÚA và dân của Người. **19** Giờ đây, hãy hết lòng hết dạ tìm kiếm ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các người. Đứng lên đi, xây thánh điện của ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, rồi đưa Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA với tất cả các đồ thánh dùng trong việc thờ phượng vào ngôi nhà đã được xây cất kính danh ĐỨC CHÚA."

23 1 Lúc già nua tuổi tác, vua Đa-vít đã đặt thái tử Sa-lô-môn lên làm vua Ít-ra-en. **2** Vua triệu tập tất cả các thủ lãnh trong Ít-ra-en, các tư tế và các thầy Lê-vi.

3 Người ta đếm số các thầy Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên, tính theo đầu người được ba mươi tám ngàn thầy. **4** Trong số này, hai mươi bốn ngàn điều hành công việc nhà ĐỨC CHÚA, sáu ngàn làm ký lục và thẩm phán, **5** bốn ngàn giữ cửa và bốn ngàn dùng nhạc khí vua Đa-vít đã làm mà ngợi khen ĐỨC CHÚA.

6 Vua Đa-vít chia họ thành nhiều nhóm theo các con ông Lê-vi là : Ghéc-sôn, Cơ-hát và Mơ-ra-ri.

7 Các con ông Ghéc-sôn là : La-đan và Sim-y. **8** Các con ông La-đan : đứng đầu là Giơ-khi-ên, rồi đến Dê-tham và Giô-en, ba người. **9** Các con ông Sim-y là Sơ-lô-mít, Kha-di-ên và Ha-ran, ba người. Những người này đứng đầu các gia tộc ngành La-đan. **10** Các con ông Sim-y là : Gia-khát, Di-na, Giơ-út và Bơ-ri-a. Đó là các con ông Sim-y, bốn người tất cả. **11** Đứng đầu là ông Gia-khát, thứ đến là ông Di-da, còn các ông Giơ-út và Bơ-ri-a không có nhiều con, nên họ làm thành một gia tộc, một nhóm duy nhất.

12 Các con ông Cơ-hát là : Am-ram, Gít-ha, Khép-rôn và Út-di-ên, bốn người. **13** Các con ông Am-ram là : A-ha-ron và Mô-sê. Ông A-ha-ron được tách riêng -chính ông cùng con cháu muôn thế hệ- để lo những việc cực thánh, đốt hương trước nhan ĐỨC CHÚA, phục vụ Chúa và nhân danh Người mà chúc lành cho dân đến muôn đời. **14** Ông Mô-sê là người của Thiên Chúa, còn các con ông chỉ được kể là người thuộc chi tộc Lê-vi thôi. **15** Các con ông là : Ghéc-sôm và Ê-li-e-de. **16** Các con ông Ghéc-sôm : Sơ-vu-ên đứng đầu. **17** Các con ông Ê-li-e-de : Rơ-kháp-gia đứng đầu ; nhưng ông Ê-li-e-de không có người con nào khác nữa, trái lại, ông Rơ-kháp-gia thì rất đông con. **18** Các con ông Gít-ha : Sơ-lô-mít đứng đầu. **19** Các con ông Khép-rôn : Giơ-ri-gia-hu đứng đầu ; thứ hai là A-mác-gia ; thứ ba, Gia-kha-di-ên và thứ bốn, Giơ-cam-am. **20** Các con ông Út-di-ên : Mi-kha đứng đầu và thứ hai là Gít-si-gia.

21 Các con ông Mơ-ra-ri : Mác-li và Mu-si ; các con ông Mác-li : E-la-da và Kít. **22** Ông E-la-da chết, không để lại con trai, chỉ có con gái, nên các con trai ông Kít, tức là em họ các cô, đã cưới các cô làm vợ. **23** Các con ông Mu-si là Mác-li, Ê-đe và Giơ-rê-mốt, ba người.

24 Đó là con cháu Lê-vi theo từng gia tộc ; họ đều là những người đứng đầu các gia tộc, ai cũng được ghi đích danh trong sổ ; họ thi hành công tác phục vụ nhà ĐỨC CHÚA, từ hai mươi tuổi trở lên.

25 Vua Đa-vít đã nói : "ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, đã ban cho dân Người được an cư và Người ngự tại Giê-ru-sa-lem đến muôn đời. **26** Và các thầy Lê-vi không còn phải di chuyển Nhà Tạm và các vật dụng dành cho việc phục vụ nhà đó nữa." **27** Quả thế, chính vì những lời cuối cùng ấy của vua Đa-vít mà đã có việc thống kê con cháu Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên. **28** Dưới quyền con cháu A-ha-ron, họ có bổn phận phục vụ nhà ĐỨC CHÚA trong phạm vi các sân và các phòng, trong việc thanh tẩy các đồ thánh và nói chung là phục dịch nhà Thiên Chúa. **29** Họ còn phải quan tâm đến bánh tiến, đến tinh bột làm lễ phẩm, đến những tấm bánh không men, bánh trắng, cũng như đến mọi dung lượng và kích thước. **30** Sáng nào họ cũng phải túc trực để tôn vinh và ngợi khen ĐỨC CHÚA ; buổi chiều cũng vậy. **31** Rồi phải túc trực khi người ta dâng lễ toàn thiêu kính ĐỨC CHÚA, trong các ngày Sa-bát, các ngày trăng mới, ngày lễ, theo số ngày luật định. Đó là công tác thường xuyên của họ trước nhan ĐỨC CHÚA. **32** Họ có bổn phận phục vụ Lều Hội Ngộ cũng như thánh điện, và hợp tác với các con ông A-ha-ron, anh em của họ, mà lo việc nhà ĐỨC CHÚA.

24 1 Con cháu ông A-ha-ron cũng được chia thành nhiều nhóm. Các con ông A-ha-ron là : Na-đáp, A-vi-hu, E-la-da và I-tha-ma. **2** Na-đáp và A-vi-hu chết trước cha mình và không có con, nên E-la-da và I-tha-ma thi hành chức tư tế. **3** Cùng với ông Xa-đốc trong số các con ông E-la-da, và với ông A-khi-me-léc trong số các con ông I-

tha-ma, vua Đa-vít chia các tư tế thành từng nhóm theo nhiệm vụ của họ. **4** Hậu quả là các con ông E-la-da đứng đầu các tráng đinh lại đông hơn các con ông I-tha-ma, và họ được phân chia như sau : mười sáu trưởng tộc là con ông E-la-da và tám là con ông I-tha-ma. **5** Người ta bốc thăm để phân chia họ, những người này cũng như những người kia, vì trong các con ông E-la-da cũng như các con ông I-tha-ma, có những viên chức lo việc thánh điện, những viên chức của Thiên Chúa. **6** Thư ký là ông Sơ-ma-gia, con ông Nơ-than-ên, thuộc chi tộc Lê-vi, đã ghi danh họ trước mặt vua Đa-vít và các thủ lãnh, trước mặt tư tế Xa-đốc và ông A-khi-me-léc con ông Êp-gia-tha, cũng như trước mặt các trưởng tộc tư tế và Lê-vi : họ rút một thăm cho mỗi gia tộc thuộc E-la-da và hai thăm cho mỗi gia tộc thuộc I-tha-ma.

7 Thăm thứ nhất trúng Giơ-hô-gia-ríp, thứ hai trúng Giơ-đa-gia ; **8** thăm ba trúng Kha-rim, thăm tư : Xơ-ô-rim, **9** thăm năm : Man-ki-gia, thăm sáu : Mi-gia-min, **10** thăm bảy : Hắc-cốt, thăm tám : A-vi-gia, **11** thăm chín : Giê-su-a, thăm mười : Sơ-khan-gia-hu, **12** thăm mười một : En-gia-síp, thăm mười hai : Gia-kim, **13** thăm mười ba : Khúp-pa, thăm mười bốn : Gie-sép-áp, **14** thăm mười lăm : Bin-ga, thăm mười sáu : Im-me, **15** thăm mười bảy : Khê-dia, thăm mười tám : Ha-pít-xết, **16** thăm mười chín : Pơ-thác-gia, thăm hai mươi : Giơ-khét-kên, **17** thăm hai mươi một : Gia-khin, thăm hai mươi hai : Ga-mun, **18** thăm hai mươi ba : Đơ-la-gia-hu, thăm hai mươi bốn : Ma-át-gia-hu.

19 Họ được phân nhóm như thế để vào phục vụ nhà ĐỨC CHÚA theo luật ông A-ha-ron cha của họ đã quy định như ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa Ít-ra-en đã truyền.

20 Về các người con khác của Lê-vi :

Trong các con ông Am-ram, có Su-va-ên ; trong các con ông Su-va-ên, có Giéc-đơ-gia-hu. **21** Về ông Rơ-kháp-gia-hu : trong các con ông Rơ-kháp-gia-hu, đứng đầu là Gít-si-gia. **22** Trong con cháu ông Gít-ha có Sơ-lô-mốt ; trong các con ông Sơ-lô-mốt, có Gia-khát. **23** Trong các con ông Khép-rôn, thì Giơ-ri-gia-hu đứng đầu, thứ hai là A-mác-gia-hu, thứ ba là Gia-kha-di-ên, thứ tư là Giơ-

cam-am. **24** Trong các con ông Út-di-ên, có Mi-kha. Trong các con ông Mi-kha, có Sa-mia. **25** Em ông Mi-kha là Gít-si-gia ; trong các con ông Gít-si-gia, có Do-khác-gia-hu. **26** Các con của ông Mơ-ra-ri : Mác-li và Mu-si. Các cháu của ông do con ông là Gia-a-di-gia-hu sinh ra. **27** Các cháu của ông Mơ-ra-ri do Gia-a-di-gia-hu con ông sinh ra, là : Sô-ham, Dắc-cua và Híp-ri. **28** Ông E-la-da con ông Mác-li thì không có con trai. **29** Về ông Kít : trong các con ông Kít, có Giơ-rác-mơ-ên. **30** Các con ông Mu-si là : Mác-li, Ê-đe và Giơ-ri-mốt.

Đó là con cháu các thầy Lê-vi theo gia tộc tổ tiên của họ. **31** Cũng như các con cháu ông A-ha-ron anh em của họ, họ được rút thăm trước mặt vua Đa-vít, ông Xa-đốc, ông A-khi-me-léc và trước mặt các trưởng tộc của hàng tư tế và Lê-vi ; người đứng đầu gia tộc cũng như em út của người ấy đều có thể rút thăm.

25 1 Vua Đa-vít và các người đứng đầu việc phụng tự cũng tách riêng các con ông A-xáp, ông Hê-man, và ông Giơ-đu-thun ra để họ lo việc phụng tự. Họ hát những bài ca được linh hứng theo tiếng đàn sắt, đàn cầm và náo bặt.

Số những người có trách nhiệm phục vụ là :

2 Trong số các con ông A-xáp : Dắc-cua, Giô-xếp, Nơ-than-gia và A-xác-ê-la ; những người con này của ông A-xáp do ông A-xáp điều khiển, còn ông thì hát thánh ca theo lệnh của vua.

3 Về ông Giơ-đu-thun, các con ông Giơ-đu-thun là : Gơ-đan-gia-hu, Xơ-ri, Giơ-sa-gia-hu, Kha-sáp-gia-hu và Ma-tít-gia-hu, sáu người do cha của họ điều khiển, còn ông Giơ-đu-thun thì hát những bài ca được linh hứng theo tiếng đàn cầm để tôn vinh và ca ngợi ĐỨC CHÚA.

4 Về ông Hê-man, các con ông Hê-man là : Búc-ki-gia-hu, Mát-tan-gia-hu, Út-di-ên, Sơ-vu-ên, Giơ-ri-mốt, Kha-nan-gia, Kha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghít-đan-ti, Rôm-mam-ti E-de, Giót-bơ-ca-sa, Ma-lô-ti, Hô-thia, Ma-kha-di-ốt. **5**

Tất cả những người này đều là con ông Hê-man, thầy chiêm của vua, người chuyển lời Thiên Chúa cho vua để đề cao uy lực của Người. Thiên Chúa ban cho ông Hê-man mười bốn người con trai và ba người con gái. **6** Dưới quyền điều khiển của cha họ, tất cả những người ấy ca hát trong Nhà ĐỨC CHÚA với náo bặt, đàn sắt, đàn cầm, để phục vụ Nhà Thiên Chúa theo lệnh của vua.

Các ông A-xáp, Giơ-đu-thun và Hê-man, **7** được tính chung vào với anh em của họ là những người thành thạo việc hát xướng kính ĐỨC CHÚA và là những bậc nhạc sư, tất cả được hai trăm tám mươi tám người. **8** Họ bắt thăm về phiên công tác phải giữ, nhỏ cũng như lớn, thầy cũng như trò. **9** Thăm thứ nhất trúng ông Giô-xếp thuộc nhà A-xáp. Thứ hai : ông Gơ-đan-gia-hu ; ông với anh em ông và các con ông là mười hai người. **10** Thứ ba : ông Dắc-cua, các con ông và anh em ông là mười hai người. **11** Thứ tư : ông Gít-ri, các con ông và anh em ông là mười hai người. **12** Thứ năm : ông Nơ-than-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **13** Thứ sáu : ông Búc-ki-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **14** Thứ bảy : ông Giơ-xác-ê-la, các con ông và anh em ông là mười hai người. **15** Thứ tám : ông Giơ-sa-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **16** Thứ chín : ông Mát-tan-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **17** Thứ mười : ông Sim-y, các con ông và anh em ông là mười hai người. **18** Thứ mười một : ông A-dác-ên, các con ông và anh em ông là mười hai người. **19** Thứ mười hai : ông Kha-sáp-gia, các con ông và anh em ông là mười hai người. **20** Thứ mười ba : ông Su-va-ên, các con ông và anh em ông là mười hai người. **21** Thứ mười bốn : ông Mát-tít-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **22** Thứ mười lăm : ông Giơ-rê-mốt, các con ông và anh em ông là mười hai người. **23** Thứ mười sáu : ông Kha-nan-gia-hu, các con ông và anh em ông là mười hai người. **24** Thứ mười bảy : ông Giót-bơ-ca-sa, các con ông và anh em ông là mười hai người. **25** Thứ mười tám : ông Kha-na-ni, các con ông và anh em ông là mười hai người. **26** Thứ mười chín : ông Ma-lô-ti, các con ông và anh em ông là mười hai người. **27** Thứ hai

mười : ông Ê-li-gia-tha, các con ông và anh em ông là mười hai người. **28** Thứ hai mươi một : ông Hô-thia, các con ông và anh em ông là mười hai người. **29** Thứ hai mươi hai : ông Ghít-đan-ti, các con ông và anh em ông là mười hai người. **30** Thứ hai mươi ba : ông Ma-kha-di-ốt, các con ông và anh em ông là mười hai người. **31** Thứ hai mươi bốn : ông Rôm-mam-ti E-de, các con ông và anh em ông là mười hai người.

26 **1** Các người giữ cửa được chia nhóm như sau : trong hàng con cháu Cô-rắc có Mơ-se-lem-gia-hu con của Cô-rê là một trong số các con của A-xáp. **2** Các con của Mơ-se-lem-gia-hu là : Dơ-khác-gia-hu con trưởng, Giơ-đi-a-ên thứ hai, Dơ-vát-gia-hu thứ ba, Giát-ni-ên thứ tư, **3** Ê-lam thứ năm, Giơ-hô-kha-nan thứ sáu, En-giơ-hô-ê-nai thứ bảy.

4 Các con của Ô-vết Ê-đôm là : Sơ-ma-gia con trưởng, Giơ-hô-da-vát thứ hai, Giô-ác thứ ba, Xa-kha thứ tư, Nơ-than-ên thứ năm, **5** Am-mi-ên thứ sáu, Ít-xa-kha thứ bảy, Pơ-u-lơ-thai thứ tám. Quả thật, Thiên Chúa đã giáng phúc cho ông. **6** Con của ông là Sơ-ma-gia sinh được những người con có uy thế đối với gia tộc của họ, vì họ đều là những dũng sĩ có hạng. **7** Các con của Sơ-ma-gia là : Ót-ni, Rơ-pha-ên, Ô-vết, En-da-bát và anh em ông là Ê-li-hu và Xơ-mác-gia-hu, những con người dũng cảm. **8** Tất cả những người này là con cháu của Ô-vết Ê-đôm ; họ, các con và anh em họ đều là những con người phục vụ đầy khả năng và nghị lực : sáu mươi hai người thuộc dòng họ Ô-vết Ê-đôm.

9 Mơ-se-lem-gia-hu có những người con và những anh em : mười tám người đầy dũng cảm.

10 Khô-xa, trong các con của Mơ-ra-ri, có những người con : Sim-ri đứng đầu, vì dù ông không phải con trưởng, cha ông cũng đặt ông đứng đầu ; **11** Khin-ki-gia-hu thứ hai, Tơ-van-gia-hu thứ ba, Dơ-khác-gia-hu thứ tư. Tất cả các con và anh em của Khô-xa là mười ba người.

12 Theo số các gia trưởng, những người này được phân thành nhiều nhóm để giữ cửa. Họ cũng như các anh em họ có trách nhiệm phục vụ nhà ĐỨC CHÚA. **13** Theo gia tộc, họ bốc thăm cho từng cửa một, kẻ bé cũng như người lớn. **14** Ông Se-lem-gia-hu bốc thăm trúng phía Đông. Con ông là Dơ-khác-gia-hu, một cố vấn khôn ngoan ; họ bốc thăm, và ông này trúng phía Bắc. **15** Ông Ô-vết Ê-đôm trúng phía Nam, còn các con ông trúng các kho. **16** Ông Súp-pim và ông Khô-xa trúng phía Tây với cửa Sa-la-khét trên đường lên dốc. Trạm gác này đối diện trạm gác kia. **17** Phía Đông mỗi ngày có sáu thầy Lê-vi, phía Bắc mỗi ngày bốn thầy, phía Nam mỗi ngày bốn thầy, còn các kho thì mỗi kho hai thầy ; **18** tại Khu Phụ Thuộc ở phía Tây thì bốn người gác ngoài đường, hai người gác trong nhà. **19** Đó là các nhóm giữ cửa thuộc hàng con cháu Cô-rắc và con cháu Mơ-ra-ri.

20 Các thầy Lê-vi, anh em của những người trên đây, thì phụ trách các kho Nhà Thiên Chúa và kho chứa đồ thánh.

21 Giữa con cháu La-đan thuộc dòng họ Ghéc-sôn, thì các trưởng tộc trong ngành La-đan thuộc dòng họ Ghéc-sôn chính là con cháu ông Giơ-khi-ên. **22** Các con ông Giơ-khi-ên là Dê-tham và em là Giô-en phụ trách các kho báu trong Nhà ĐỨC CHÚA.

23 Về những người thuộc các ngành Am-ram, Gít-ha, Khép-rôn và Út-di-ên, **24** thì quản đốc các kho báu là Sơ-vu-ên con của Ghéc-sôm ; ông này là con của Mô-sê. **25** Các anh em của Su-va-ên thuộc ngành Ê-li-e-de là : Rơ-kháp-gia-hu con ông, Giơ-sa-gia-hu con ông, Giô-ram con ông, Dích-ri con ông, Sơ-lô-mít con ông. **26** Ông Sơ-lô-mít này cùng các anh em ông phụ trách tất cả các kho chứa đồ thánh do vua Đa-vít, các trưởng tộc, các vị chỉ huy một ngàn quân, và các vị chỉ huy một trăm quân cùng các tướng lãnh quân đội dâng cúng. **27** Những đồ dâng cúng này lấy ra trong số các chiến phẩm, các vật đã chiếm được, và dùng để trùng tu Nhà ĐỨC CHÚA. **28** Họ cũng phụ trách tất cả những gì do thầy chiêm Sa-mu-en, vua Sa-un con ông Kít, ông Áp-ne con ông Ne, ông Giô-áp con bà Xơ-ru-gia dâng cúng.

Tất cả những gì đã được dâng cúng đều được ông Sơ-lô-mít và các anh em trông coi.

29 Trong hàng con cháu Gít-ha, ông Cơ-nan-gia-hu cùng các con lo việc dân sự trong Ít-ra-en với chức vụ ký lục và thẩm phán.

30 Trong hàng con cháu Khép-rôn, ông Kha-sáp-gia-hu và các anh em, những người dũng cảm, tất cả là một ngàn bảy trăm, có nhiệm vụ cai quản Ít-ra-en phía tây sông Gio-đan trong mọi việc của ĐỨC CHÚA và việc phục vụ nhà vua. **31** Trong hàng con cháu Khép-rôn, đứng đầu là Gio-ri-gia. Vào năm bốn mươi triều vua Đa-vít, người ta thực hiện những cuộc điều tra trong hàng ngũ con cháu Khép-rôn theo gia phả từng gia đình, và đã thấy họ có những chiến sĩ dũng cảm tại Gia-de vùng Ga-la-át. **32** Anh em của ông, gồm hai ngàn bảy trăm người, là những người dũng cảm, đứng đầu các gia tộc. Họ được vua Đa-vít đặt cai quản các người thuộc họ Rưu-vên, họ Gát và một nửa chi họ Ma-na-se trong mọi công việc của Thiên Chúa và của vua.

27 1 Con cái Ít-ra-en được thống kê như sau : các trưởng tộc, các vị chỉ huy một ngàn và chỉ huy một trăm quân, các viên chức của họ, những người phục vụ nhà vua trong tất cả các việc của các ban, ban trực cũng như ban nghỉ hàng tháng, suốt mười hai tháng trong năm, mỗi ban gồm hai mươi bốn ngàn người.

2 Phụ trách ban thứ nhất, tháng thứ nhất : ông Gia-sóp-am, con ông Đáp-đi-ên. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **3** Trong các con ông Pe-rét, thì ông đứng đầu tất cả các vị chỉ huy quân đội trong tháng đầu. **4** Phụ trách ban tháng thứ hai : ông Đô-đai, người A-khô-ác. Ban của ông còn có ông Mích-lốt đứng đầu. Ban này có hai mươi bốn ngàn người. **5** Chỉ huy đạo quân thứ ba, tháng thứ ba : ông Bơ-na-gia-hu con tư tế Gio-hô-gia-đa đứng đầu. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **6** Ông Bơ-na-gia-hu này là một dũng sĩ trong Nhóm Ba Mươi và đứng đầu Nhóm Ba Mươi. Ban của ông có cả con ông là A-mi-da-vát.

7 Người thứ tư, tháng thứ tư : ông A-xa-hên, em ông Giô-áp, và sau ông là ông Dơ-vát-gia, con ông. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người.

8 Người thứ năm, tháng thứ năm : đứng đầu là ông Sam-hút, người Gít-rác. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **9** Người thứ sáu, tháng thứ sáu : ông I-ra, con ông Ích-kết người Tơ-cô-a. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **10** Người thứ bảy, tháng thứ bảy : ông Khe-lét người Pơ-lô-ni, trong hàng con cái Ép-ra-im. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **11** Người thứ tám, tháng thứ tám : ông Xíp-bơ-khai người Khu-sa, thuộc dòng họ De-rác. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **12** Người thứ chín, tháng thứ chín : ông A-vi-e-de người A-na-thốt, thuộc chi họ Ben-gia-min. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **13** Người thứ mười, tháng thứ mười : ông Ma-rai người Nơ-tô-pha, thuộc dòng họ De-rác. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **14** Người thứ mười một, tháng thứ mười một : ông Bơ-na-gia người Pia-a-thôn trong hàng con cháu Ép-ra-im. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **15** Người thứ mười hai, tháng thứ mười hai : ông Khen-đai người Nơ-tô-pha, thuộc dòng họ Ót-ni-ên. Ban của ông có hai mươi bốn ngàn người. **16** Phụ trách các chi họ Ít-ra-en : họ Rưu-vên có Ê-li-e-de, con ông Dích-ri, làm thủ lãnh ; họ Si-mê-ôn có ông Sơ-phát-gia-hu, con ông Ma-a-kha ; **17** họ Lê-vi có ông A-kháp-gia, con ông Cơ-mu-ên ; ngành A-ha-ron có ông Xa-đốc ; **18** họ Giu-đa có ông Ê-li-hu trong các anh em vua Đa-vít ; họ Ít-xa-kha, có ông Om-ri, con ông Mi-kha-ên ; **19** họ Dơ-vu-lun có ông Gít-ma-gia-hu, con ông Ô-vát-gia-hu ; họ Náp-ta-li có ông Gio-ri-mốt, con ông Át-ri-ên ; **20** trong hàng con cháu Ép-ra-im có ông Hô-sê, con ông A-dát-gia-hu ; trong số phân nửa chi họ Ma-na-se có ông Giô-en, con ông Pơ-đa-gia-hu ; **21** trong số phân nửa họ Ma-na-se miền Ga-la-át, có ông Gít-đô, con ông Dơ-khác-gia-hu ; họ Ben-gia-min có ông Gia-a-xi-ên, con ông Áp-ne ; **22** họ Đan có ông A-dác-ên, con ông Gio-rô-kham. Đó là các thủ lãnh các chi họ Ít-ra-en.

23 Vua Đa-vít không làm sổ những người từ hai mươi lăm tuổi trở xuống, vì ĐỨC CHÚA đã hứa sẽ tăng Ít-ra-en lên gấp bội như sao trên trời. **24** Ông Giô-áp, con bà Xơ-ru-gia, đã bắt đầu việc thống kê, nhưng không kết thúc, vì trong chuyện này con thịnh nộ đã giáng xuống Ít-ra-en. Do đó, con sổ thống kê ở đây không cao bằng con sổ trong Sử biên niên của vua Đa-vít.

25 Phụ trách các kho của vua có ông Át-ma-vét, con ông A-đi-ên ; phụ trách các kho ở vùng nông thôn, ở thành thị, làng mạc và đồn lũy, có ông Giơ-hô-na-than, con ông Út-di-gia-hu. **26** Phụ trách các thợ làm việc ở nông thôn lo canh tác đất đai, có ông Êt-ri, con ông Cơ-lúp. **27** Phụ trách các vườn nho, có ông Sim-y người Ra-ma. Phụ trách những người ở trong các vườn nho lo dự trữ rượu, có ông Đáp-đi người Sơ-pham. **28** Phụ trách cây ô-liu và cây vả trong vùng Sơ-phê-la, có ông Ba-an Kha-nan người Ghe-đe. Phụ trách kho dự trữ dầu, có ông Giô-át. **29** Phụ trách bò bê chăn trong đồng Sa-rôn, có ông Sia-tai người Sa-rôn ; phụ trách bò bê trong các thung lũng, có ông Sa-phát, con ông Át-lai. **30** Phụ trách lạc đà, có ông Ô-vin người Ít-ma-ên. Phụ trách lừa, có ông Giéc-đơ-gia-hu người Mê-rô-nốt. **31** Phụ trách chiến dê, có ông Gia-dít người Ha-ga. Tất cả các người này đều là những viên chức phụ trách tài sản thuộc về vua Đa-vít.

32 Ông Giơ-hô-na-than, cậu của vua Đa-vít, là cố vấn, một con người sắc sảo và trí thức ; chính ông cùng với ông Giơ-khi-ên, con ông Khác-mô-ni, lo cho các con của vua. **33** Ông A-khi-thô-phen làm cố vấn cho vua. Ông Khu-sai người Ác-ki là bạn thân của vua. **34** Sau ông A-khi-thô-phen là ông Giơ-hô-gia-đa, con ông Bơ-na-gia-hu, và ông Ép-gia-tha ; ông Giô-áp làm tổng chỉ huy quân đội hoàng gia.

28 1 Vua Đa-vít triệu tập về Giê-ru-sa-lem các thủ lĩnh trong Ít-ra-en : thủ lĩnh các chi họ, lãnh đạo các ban ngành phục vụ nhà vua, các vị chỉ huy hàng ngàn và hàng trăm quân, các người quản lý tài sản cũng như súc vật của vua, các người coi sóc con vua, cùng với các

hoạn quan, các dũng sĩ và toàn thể lực lượng tinh binh.

2 Vua Đa-vít đứng lên và nói :

"Hỡi anh em, hỡi đồng bào, hãy nghe đây ! Ta đã từng ấp ủ trong lòng ý định xây cất một ngôi nhà làm nơi đặt Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA, làm bệ chân cho Thiên Chúa chúng ta, và ta đã chuẩn bị cho việc xây cất này. **3** Nhưng Thiên Chúa đã phán với ta : 'Người không được xây nhà kính danh Ta, vì người đã nhiều phen giao chiến và đổ máu quá nhiều.'

4 Giữa bao nhiêu người trong nhà cha ta, ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của Ít-ra-en, chỉ chọn ta làm vua cai quản Ít-ra-en đến muôn đời. Quả thật, Người đã chọn Giu-đa lên lãnh đạo, và trong nhà Giu-đa, chọn nhà thân phụ ta ; rồi trong các con của thân phụ ta, Người đã ưu ái chọn ta làm vua toàn thể Ít-ra-en. **5** Và trong tất cả các con trai ta - quả ĐỨC CHÚA đã ban cho ta nhiều con trai - Người đã chọn Sa-lô-môn con ta lên ngự ngai vàng của ĐỨC CHÚA mà cai quản Ít-ra-en. **6** Người đã phán với ta : 'Chính Sa-lô-môn, con người, sẽ xây nhà và các sân của Ta, vì Ta đã chọn nó làm con, và Ta sẽ là cha của nó. **7** Ta sẽ củng cố vương quyền của nó đến muôn đời nếu nó cố gắng thi hành mệnh lệnh và luật pháp của ta như hiện nay.'

8 Vậy giờ đây, trước mặt toàn thể Ít-ra-en, đại hội của ĐỨC CHÚA, có Thiên Chúa chúng ta đang nghe, các người hãy tuân giữ và theo dõi mọi mệnh lệnh của ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa các người. Có thể các người mới tiếp tục chiếm hữu đất nước tốt đẹp này và sẽ để lại làm gia nghiệp muôn đời cho con cháu mai sau.

9 Phần con, Sa-lô-môn, con của cha, con hãy nhận biết Thiên Chúa của cha con mà trọn niềm phụng sự với tâm hồn phấn khởi, vì ĐỨC CHÚA dò xét mọi tâm can và thấu suốt mọi tư tưởng đang hình thành. Nếu con tìm kiếm Người, Người sẽ cho con được gặp ; nhưng nếu con lìa xa Người, Người sẽ lìa bỏ con. **10** Con cứ nghĩ mà xem : ĐỨC CHÚA quả đã chọn con để xây một ngôi nhà làm thánh điện. Hãy cương quyết bắt tay vào việc đi !"

11 Vua Đa-vít trao cho thái tử Sa-lô-môn mẫu của tiền đường, của các ngôi nhà, kho chứa, các phòng lầu, phòng trong và cung xá tội. **12** Vua cũng trao mẫu tất cả các công trình vua dự tính xây : các sân Nhà ĐỨC CHÚA, các phòng chung quanh dùng làm kho báu của Nhà Thiên Chúa, các nơi cất giữ đồ thánh ; **13** các phòng dành cho các ban tư tế và Lê-vi, các phòng dùng vào mọi công tác phục vụ Nhà ĐỨC CHÚA và các phòng để vật dụng phục vụ Nhà ĐỨC CHÚA. **14** Vua ấn định bao nhiêu vàng cho tất cả các đồ phải làm bằng vàng dùng trong mỗi công việc, và bao nhiêu bạc cho tất cả các đồ phải làm bằng bạc dùng trong mỗi công việc ; **15** về các trụ đèn bằng vàng cùng với đèn, bao nhiêu vàng cho mỗi trụ và đèn ; về các trụ đèn bằng bạc, bao nhiêu bạc cho mỗi trụ và đèn, tùy theo công dụng của mỗi vật ; **16** bao nhiêu vàng cho các bàn dâng tiến, cho từng bàn một, và bao nhiêu bạc cho các bàn bằng bạc ; **17** vàng ròng cho các xiên, các bình rảy và bình rượu tế ; cho các chén bằng vàng, bao nhiêu vàng cho mỗi chén ; cho các chén bằng bạc, bao nhiêu bạc cho mỗi chén ; **18** bao nhiêu vàng tinh luyện cho hương án ; vua Đa-vít cũng trao mẫu chiếc xe và mẫu các Kê-ru-bim bằng vàng xoè cánh trên Hòm Bia Giao Ước của ĐỨC CHÚA. **19** Tất cả đều ở trong một văn bản chính tay ĐỨC CHÚA viết để cho vua biết rõ mọi chi tiết trong dự án.

20 Vua Đa-vít nói với thái tử Sa-lô-môn : "Hãy cương quyết và mạnh dạn bắt tay vào việc ! Đừng sợ hãi, đừng khiếp đảm ! Vì ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, Thiên Chúa của cha, sẽ ở cùng con ; Người sẽ không để mặc hoặc bỏ rơi con, nhưng sẽ giúp con hoàn tất toàn bộ công trình phục vụ Nhà ĐỨC CHÚA. **21** Và này có các ban tư tế và Lê-vi sẵn sàng lo mọi việc phục dịch Nhà Thiên Chúa. Rồi trong bất cứ công việc nào, con cũng có sẵn tất cả những người nhiệt tình và thành thạo mọi chuyện. Các thủ lãnh và toàn dân, hết thầy đều chờ lệnh con."

29 1 Vua Đa-vít nói với toàn thể đại hội : "Sa-lô-môn con ta, người độc nhất được Thiên Chúa chọn, hãy còn trẻ người non dạ, mà công việc thì lớn lao, vì ngôi nhà

không phải dành cho một người phàm nào, nhưng là để dâng kính ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa. **2** Vì thế ta đã hết sức chuẩn bị cho Nhà Thiên Chúa của ta có vàng để làm các đồ phải bằng vàng, bạc để làm các đồ phải bằng bạc, đồng để làm các đồ phải bằng đồng, sắt để làm các đồ phải bằng sắt, gỗ để làm các đồ phải bằng gỗ, mã não và ngọc quý, vân thạch nhiều màu sắc, với đủ loại đá quý và rất nhiều cẩm thạch. **3** Hơn nữa, vì mộ mến Nhà Thiên Chúa của ta, ngoài những gì ta đã chuẩn bị sẵn cho thánh điện, ta dâng hiến cho Nhà Thiên Chúa số vàng bạc của riêng ta, gồm : **4** chín mươi tấn vàng và là vàng Ô-phia, hai trăm mười tấn bạc tinh luyện, để dát tường Đền Thờ. **5** Còn vàng để làm các đồ phải bằng vàng, bạc để làm các đồ phải bằng bạc và để làm mọi công việc mỹ thuật, thì trong các người, ai là người sẵn sàng rộng tay hiến dâng lên ĐỨC CHÚA hôm nay ?"

6 Bảy giờ các trưởng tộc, các thủ lãnh chi họ Ít-ra-en, các tướng chỉ huy một ngàn và một trăm quân, và các người đứng đầu trông coi việc nhà vua, tất cả đều tỏ ra nhiệt tình. **7** Họ dâng cúng vào công cuộc phục vụ Nhà Thiên Chúa : một trăm năm mươi tấn vàng, mười ngàn đồng Đa-ri-ô, ba trăm tấn bạc, năm trăm bốn mươi tấn đồng, và ba ngàn tấn sắt. **8** Ai có đá quý thì cúng vào kho Nhà ĐỨC CHÚA do ông Giơ-khi-ên người họ Ghéc-sôn đảm trách. **9** Dân chúng vui mừng vì đã tự nguyện dâng các của lễ ấy. Quả họ đã dâng kính ĐỨC CHÚA với cả tấm lòng thành ; chính vua Đa-vít cũng vui mừng khôn tả.

10 Vua Đa-vít chúc tụng ĐỨC CHÚA trước mặt toàn thể đại hội, vua nói :

"Lạy CHÚA, là Thiên Chúa Ít-ra-en tổ phụ chúng con,

xin dâng lên Ngài lời chúc tụng
từ muôn thuở đến muôn ngàn đời.

11 Lạy CHÚA, Ngài vĩ đại quyền năng,
Ngài oai vệ, vinh quang, rực rỡ,
vì mọi sự trên trời dưới đất thuộc về Ngài.
Ngài nắm giữ vương quyền, lạy CHÚA,
và địa vị tối cao, vượt trên tất cả.

12 Ngài cũng là nguồn phú quý vinh quang.
Chính Chúa làm bá chủ muôn loài :
nắm trong tay đấng lực quyền năng,
nhờ tay Ngài, tất cả lớn lên và mạnh sức.

13 Giờ đây, lạy Thiên Chúa chúng con thờ,
xin dâng Ngài muôn câu cảm tạ
và ca tụng Danh Thánh hiển vinh.

14 Quả thật, con là ai và dân của con là gì, mà chúng con cả lòng tự ý dâng hiến như vậy, vì mọi sự chúng con dâng lên Ngài, đều do Ngài mà có bởi tay Ngài mà ra. **15** Trước mặt Ngài, chúng con chỉ là ngoại kiều và khách trọ, như tất cả cha ông chúng con. Ngày đời của chúng con trên mặt đất như chiếc bóng thoáng qua, không để lại dấu vết. **16** Lạy ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của chúng con, tất cả những của cải mà chúng con thu góp đây để xây dựng một ngôi nhà kính thánh danh Ngài, đều bởi tay Ngài mà có : tất cả là của Ngài. **17** Lạy Thiên Chúa của con, con biết Ngài là Đấng dò xét tâm can và ưa thích điều chính trực. Vì thế, với tấm lòng thành, con đã tự nguyện dâng hiến Ngài tất cả những của đó. Và bây giờ con vui mừng nhận thấy rằng dân của Ngài đang có mặt nơi đây cũng tự nguyện dâng hiến cho Ngài như vậy. **18** Lạy ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa của Áp-ra-ham, I-xa-ác và Ít-ra-en tổ phụ chúng con, xin mãi gìn giữ những ý nguyện và tâm tình ấy trong lòng dân của Ngài và làm cho họ luôn hướng lòng về Ngài. **19** Xin ban cho Sa-lô-môn con của con, một quả tim tinh tuyền để nó tuân giữ và thi hành mọi huấn lệnh, chỉ thị và quy tắc của Ngài, và để nó xây Đền Thờ con đã chuẩn bị dâng kính Ngài."

20 Vua Đa-vít nói với toàn thể đại hội : "Hãy chúc tụng ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa các ngươi !" Và toàn thể đại hội chúc tụng ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa của cha ông họ, rồi họ phủ phục bái lạy ĐỨC CHÚA và đức vua.

21 Ngày hôm sau họ sát tế lễ vật kính ĐỨC CHÚA và dâng lễ vật toàn thiêu lên ĐỨC CHÚA : một ngàn bò mộng, một ngàn dê, một ngàn chiên -, cùng với rượu tế và lễ vật hy sinh rất nhiều cầu cho toàn thể Ít-ra-en. **22** Ngày hôm ấy, họ hân hoan từng bừng ăn uống trước

nhân ĐỨC CHÚA. Lần thứ hai họ phong Sa-lô-môn con vua Đa-vít làm vua, rồi họ xức dầu phong ông làm nhà lãnh đạo phục vụ ĐỨC CHÚA, và phong ông Xa-đốc làm tư tế. **23** Sa-lô-môn ngự trên ngai của ĐỨC CHÚA, làm vua kế vị vua cha là Đa-vít và vua đã thành công. Toàn dân Ít-ra-en vâng phục vua. **24** Tất cả các thủ lĩnh, các dũng sĩ và tất cả các con vua Đa-vít cũng đều phục quyền vua Sa-lô-môn. **25** ĐỨC CHÚA làm cho vua Sa-lô-môn nên cao trọng tuyệt vời đối với toàn thể Ít-ra-en, và ban cho vua một vẻ oai phong vương giả, chưa có một vua nào trong Ít-ra-en trước đó được như vậy.

26 Vua Đa-vít, con của ông Gie-sê, đã cai trị toàn thể Ít-ra-en. **27** Thời gian vua trị vì Ít-ra-en là bốn mươi năm : vua trị vì bảy năm tại Khép-rôn, và tại Giê-ru-sa-lem ba mươi ba năm. **28** Vua băng hà sau khi hưởng tuổi già hạnh phúc, được trường thọ, đầy phú quý và vinh hoa. Thái tử Sa-lô-môn lên làm vua kế vị. **29** Truyện vua Đa-vít từ đầu đến cuối, vẫn còn được ghi chép trong sách Sử của thầy chiêm Sa-mu-en, trong sách Sử của ngôn sứ Na-than và trong sách Sử của thầy chiêm Gát, **30** cùng với tất cả những gì liên quan đến triều đại và các chiến công của vua, những bước thăng trầm của vua, của Ít-ra-en và của mọi vương quốc lân cận.